

Rạng Đông



91

QUY ĐỊNH SỬ DỤNG TÀI LIỆU SỐ TẠI TRANG WEB THUVIENCODOC.ORG

1/ Tài liệu số được lưu trữ và cung cấp tại website thuviencodoc.org do Thư Viện Cơ Đốc quản lý theo quy định pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ.

Quy trình số hóa và sử dụng các tài liệu số của Thư Viện Cơ Đốc luôn tuân thủ nghiêm ngặt pháp luật Việt Nam về quyền sở hữu trí tuệ.

2/ Tài liệu số truy cập từ website thuviencodoc.org gồm phần lớn là những tài liệu được số hóa từ các đầu sách sẵn có trong Thư Viện Cơ Đốc (*từ nguồn tự bỏ sung, từ nguồn cho, tặng của các tác giả, Bạn đọc khắp nơi*) và từ nguồn do Thư Viện Cơ Đốc sưu tầm.

- Việc tái sử dụng phi thương mại các tài liệu số từ website thuviencodoc.org với mục đích đọc hiểu, học tập hoặc sử dụng để nghiên cứu khoa học là miễn phí. Bạn đọc được tự do sử dụng và phải tự chịu trách nhiệm pháp lý trong khuôn khổ pháp luật Việt Nam khi thực hiện các công việc liên quan về sở hữu trí tuệ. Việc trích dẫn các nội dung trong các tài liệu số này, cần ghi rõ nguồn trích dẫn từ 'thuviencodoc.org'.

- Việc tái sử dụng với mục đích thương mại đối với bất kỳ một phần trong mỗi tài liệu, một phần hoặc toàn bộ tài liệu số từ website thuviencodoc.org phải được sự đồng ý bằng văn bản chính thức của người có thẩm quyền của Thư Viện Cơ Đốc. Thư Viện Cơ Đốc không chịu trách nhiệm với bất kỳ thiệt hại, tổn thất nào của bên thứ ba có liên quan dưới bất kỳ hình thức nào đến các tài liệu số từ website thuviencodoc.org.

3/ Điều kiện để sử dụng các tài liệu số của Thư Viện Cơ Đốc là tuân thủ theo yêu cầu của pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ. Trường hợp tái sử dụng thương mại hoặc phi thương mại tại một quốc gia khác, cần tuân thủ theo luật pháp về sở hữu trí tuệ của quốc gia đó.

4/ Người sử dụng tài liệu số cam kết tuân thủ các điều kiện sử dụng trên, cũng như tuân thủ theo pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ. Trường hợp không tuân thủ, phải tự chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam về vi phạm của mình.

Rạng Đông



91

RANG-ĐÔNG

CƠ-QUAN CHUYÊN PHỔ-BIỆN GIÁO-LÝ TIN-LÀNH

của HỘI-THÀNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM

xuất-bản hằng tháng

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút :
NGUYỄN-VĂN-VẠN

Quản-lý :

Mục-sư **LƯU-VĂN-MÃO**

Hộp thư 329 — Saigon

Tòa-soạn :
5/13, đường Hòa Hưng
SAIGON
Hộp Thư 716
Điện-thoại : 23.802

Trong số này :

Giấy phép số 5942/BTT/BC
ngày 14-10-1964

GIÁ BÁO
Mỗi tập : 50đ,
Mỗi năm : 500đ

Số **91**

THÁNG TƯ

1973

Phát hành ngày 15-5-73

- Xã thuyết
- Chung cuộc và lối thoát
- Những vết đinh trên hình hài Chúa
- Dưới bóng Đại Quyền
- Chúa chữa bệnh bại
- Mừng Chúa Phục Sinh 1973
- Con tàu bốc cháy
- Bài không tên
- Trong cõi bình yên
- Tình
- Giá trị một việc làm
- Lời trăng
- Máy
- Trang Tuổi Hồng
- Em tôi
- Cuộc di cư lịch sử
- Pelendo, vị tiên tri xứ Congo

Lo xa

CHÚNG tôi vừa đọc được một câu truyện ngộ-nghĩnh sau đây, xin phép thuật lại để cống hiến quý vị độc-giả thân-mến. Tại một quốc-gia kia ở Tây Bán-cầu có một người giàu sống độc thân. Ông ta bỏ tiền mua một phần đất rộng-rãi trong một nghĩa-trang. Hằng tuần ông đến viếng nơi mà rồi đây ông sẽ gởi thân xác khi lìa đời. Ông mua cỏ lạ trồng quanh ngôi mộ tương-lai của mình, và ngày ngày ông đến mộ để tưới xén cho cỏ mọc xanh tươi và đều đặn. Đến ngày tảo mộ ông mua một bó hoa thật đẹp đặt lên trên chỗ đất ấy và đứng ngắm-nghía rồi nói :

« Ta thích thường-thức sắc đẹp của hoa bây giờ, đang lúc ta còn sống, chứ đề đến khi ta chết rồi đâu có bao nhiêu tràng hoa phúng-điếu cũng không còn thường-thức gì được. »

Một hôm ông vào tiệm bán hòm để chọn mua một chiếc quan-tài rồi gởi tại đó và nói : « Đây là chiếc nhà mới của ta. » Ngày nào đi ngang qua tiệm bán quan-tài, ông cũng ghé vào đứng ngắm-nghía chiếc hòm của mình một lúc, và miệng nói lầm-bầm : « Sống cái nhà, già cái hòm, sớm muộn gì rồi mình cũng sẽ vào đó. »

Một ngày kia, ông nhà giàu cho gọi đứa cháu ruột và mời bà con cô bác của mình đến nhà. Ông cho nấu dọn một bữa tiệc thật ngon để thết đãi mọi người. Ăn xong, ông tặng cho bà con trong thân-tộc mỗi người một hộp quà, và trao tờ di-chức lại cho người cháu. Nhưng ông vừa trao tờ di-chức thì bỗng ngã dùm ra chết vì lên chứng đau tim.

Đọc đến đây hẳn một số quý độc-giả đều khen ông nhà giàu này thật là một người biết lo xa. Chúng tôi cũng xin được phép đồng-ý với quý-vị một phần nào thôi, vì theo lời Kinh-Thánh, ông ta chỉ biết tiên-liệu chu-đáo mọi sự về phương-diện vật-chất và thân-thể của mình, nhưng ông ta đã quên nghĩ đến cái điều quan-hệ hơn hết, cái điều ông đáng phải ưu-tiên lo nghĩ đến. Đó chính là linh-hồn của ông.

Thật vậy, thưa quý vị, con người của chúng ta không phải chỉ gồm có thân-xác là những gì do cát bụi tạo thành và sẽ trở về với cát bụi. Kinh-Thánh chép : « *Hãy tưởng như Đấng*

Tạo-Hóa trước khi... bụi tro trở vào đất y như nguyên cữ, và thân-linh (hay : linh-hồn) trở về nơi Đấng Chúa Trời là Đấng đã ban nó » — Truyền-đạo 12 : 7.

Thân-thể này chỉ là tạm thời mà chúng ta còn lo săn-sóc chu-đáo, hưởng chi linh - hồn của con người chúng ta là bất tử, muôn phần cao quý hơn thân xác, chúng ta há coi thường và không lo-lắng cho nó ư ?

Chắc quý vị lại hỏi : Lo lắng cho linh-hồn cách nào ? Thưa, sau khi linh-hồn ra khỏi thân-thể, nói trắng ra là khi chúng ta chết chỉ có một trong hai nơi mà linh-hồn ta sẽ phải đến, hoặc thiên-đàng hoặc hỏa ngục. Kinh-Thánh cho chúng ta biết tất cả những tội-nhân, dầu đã chết bất cứ ở phương trời nào đều sẽ phải ứng hầu trước Tòa Thăm-phán của Thượng-Đế để rồi bị ném xuống hỏa-ngục (Khải. 20 : 11-15). Chỉ trừ những ai bằng lòng tin-nhận Chúa Giê-xu Cơ-Đốc là Đấng Cứu-Thế của mình, chỉ có những kẻ ấy mới được tiếp rước vào Thiên-đàng là nơi Kinh-Thánh mô-tả là không còn

có sự chết hay đau đớn nữa. Tại đây là nơi vô cùng hạnh-phúc, Thượng-Đế sẽ ngự giữa loài người, Ngài sẽ ở với họ và họ sẽ làm dân Ngài — Thượng-đế sẽ lau ráo nước mắt khỏi mặt họ, sẽ không có sự chết, cũng không có than khóc, kêu-

ca hay là đau đớn nữa. Thật là hạnh-phúc không bút mực nào tả xiết.

Thưa quý vị thân-mến, quý vị đã lo nghĩ đến linh hồn mình chưa ?

R. Đ.




Mừng Chúa Phục Sinh 1973

(Phụng họa Thơ cụ Mục-sư LƯU-VĂN-MÃO)

Mừng Chúa phục sinh kỷ niệm NGÀY
Tin Ngài người vầy hóa người NGÀY
Người dui được thấy, người câm nói
Người điếc được nghe, người cụt BAY
Quyền phép Giê-xu không biến đời
Đức tin tín-hữu chớ lung LAY
Tin Ngài sống lại cho ta sống
Sống tới Thiên Cung phước lớn THAY!

ĐÀO HỮU PHỖ



Chung cuộc và lối thoát

Ruồi rong mãi trên nẻo đường tội lỗi
Tương lai linh hồn phó nỗi khổn nguy
Một cuộc vui chơi nào có đáng gì?
Chuồn vạ tội, cắn phần dành ma lực!
Này bạn hỡi! vạ đường trần, thể tục
Hấp dẫn con người nhưng kết cục ra sao?
Nào ai biết đề giải đáp thể nào?
Vốn bắt lực vẫn hoàn toàn bắt lực!
Lũ ma vương chuyên nhắm vào chỗ nhược
Bạn và tôi — đề đưa đến ngục hình
Chúng không tiếc hàng triệu vạn sinh linh
Bằng mọi cách đưa xu linh trình Thượng-đề!
Này là giờ thuận tiện hầu bạn tìm cách đề
Chọn nẻo đường dẫn đến chốn Thiên-đường
Chấm dứt hẳn mọi thú vui ô trọc
Nẻo diệt vong khí chung cuộc vẫn vương
Muốn thoát khỏi tội ô, bạn hãy bước mau đến
Nhận Giê-xu làm Cứu Chúa của linh hồn
Duy Ngài — một đường lối độc tôn
Đưa nhân loại đến gần Cha Thiên-Thượng.

nên thay lá "chỉ" "

NGUYỄN HUY THỊNH
(Tháp Châm)



NHỮNG VẾT ĐINH

TRÊN HÌNH HÀI CHÙA

của PHAN KỶ SỬU
H.T.T.L. Long Trạch



CÁCH đây không lâu người ta có chở đến bệnh xá tôi một cậu bé trai 15 tuổi. Cậu quần quai rên la trên vũng máu, bởi những vết đinh ghim sâu vào da thịt. Theo thân nhân cậu bé thuật lại, cách đó một vài giờ, cậu bé đáng thương ấy đang lúi cúi dây sạch đám cỏ dại trên mồ nội tổ... Không may cậu ta lại cuốc phải một quả mìn. Đây là một loại mìn đặc biệt chế tạo bằng thuốc nổ và đinh sét, bởi vậy khi quả mìn phát nổ thì những cây đinh sét cũ kỹ được dịp tung ra và ghim sâu vào thì thê nạn nhân của nó... Như bạn đã biết đinh sét là môi trường thích hợp của

vi trùng gây bệnh uốn ván, y-học gọi là *Tétanos*. Vi trùng đó có thể giết chết bệnh nhân sau 14 ngày bị nhiễm bệnh. Hơn nữa khi quan sát những vết thương của đứa bé, tôi nhận thấy rằng chúng đã bị nhiễm trùng, máu chảy khá nhiều, nghĩa là tính mạng đứa bé đang bị đe dọa, vì thế tôi chỉ còn một cách duy nhất là di tản đứa bé đến một bệnh viện đô thành đủ tiện nghi hơn cơ quan y tế của một quận lẻ này mới khả dĩ bảo đảm tính mạng của đứa bé ấy!

Thưa bạn, chúng ta là người, chúng ta đều được Thượng-đế

ban cho một trái tim đề rung cảm tùy theo từng đối tượng của nó. Vì thế khi đối diện với sự việc thương tâm vừa nói trên, chắc chắn là bạn phải xúc động mãnh liệt, nhưng tôi, là một Cơ-đốc-nhân tôi càng xúc động nhiều hơn nữa khi nghĩ đến một hình ảnh khác tương tự như thế! Đó là hình ảnh thương tâm của Đức Chúa Jê-sus, Con độc sanh yêu dấu của Đức Chúa Trời, Ngài là một Đấng vô tội, một Đấng thánh thiện hoàn toàn, vì thương chúng ta, nói riêng và nói chung là tất cả nhân loại, đắm chìm triền miên trong đại dương tội lỗi, Ngài đành hi sinh ngôi cao quyền quý ở trên trời, và nguyện lâm phạm, mặc lấy thân xác con người. Đền rồi phải chấp nhận một bản án tử hình ê chề nhục nhã như một tên trọng phạm — người ta giết Ngài bằng một thứ hình phạt dã man nhất lịch sử, mà người La-mã ngày xưa chỉ áp dụng đối với dân thuộc địa: đóng đinh... Một hình phạt khủng khiếp nhằm kéo dài sự đau đớn của tội nhân trước khi trút linh hồn! Đúng như Kinh-thánh đã chép rằng: «Ngài đã gánh tội lỗi chúng ta trên cây gỗ.»

Bây giờ! bạn thử hình dung

đến một hình hài khốn khổ rã rời — dưới cái nắng khủng khiếp và những trận mưa roi trên con đường đi đến Gò-gô-tha — Nơi kết thúc một cuộc đời cao quý... Thế mà trên vai còn mang một cây Thập-tự-giá quá nặng nề, khi đến địa điểm thì bạn ơi! Cứu Chúa yêu dấu của chúng ta đã cần rằng chịu đựng những vết đinh tàn nhẫn xuyên qua da thịt Ngài... Từ những vết đinh đó, máu vô tội tuôn ra lai láng! và cái nắng ác nghiệt hắt lên thi thể Ngài, sức nóng ấy khiến đầu bị nức ran lên như húa bò, và cổ khát nước vô cùng — Đền rồi cả thân thể kiệt quệ lảo đảo và Ngài trút hơi tàn sau đó không lâu!

Thưa bạn! Thuở nhỏ chắc có lần vì vô ý bạn bị đứt tay ... và có khi những vết đứt ấy bị nhiễm trùng đau đớn vô cùng — mặc dầu là một vết thương nhỏ, không đáng gì và dứa bé mà tôi vừa nói ở trên, chắc không đau hơn nổi đau quá phũ phàng của Chúa chúng ta. Nổi đau đến cùng cực mà không có bút mực nào của thế gian diễn tả được, và nhờ có sự hi sinh cao cả đó của Chúa Jê-sus mà chúng ta được sống đến ngày hôm nay. Chúng ta là

người nghĩa là đã nhiễm tội từ nguyên tổ A-đam chưa kể những tội do chính chúng ta phạm. Vì tội lỗi đó Chúa Jê-sus yêu quý, đã trả thay chúng ta bằng chính huyết của Ngài.

Thưa bạn, bạn còn chần chờ gì nữa mà không tin nhận Jê-sus làm Cứu Chúa của chính mình — Chỉ có cách đó bạn mới thoát khỏi nanh vuốt của tội lỗi mà thôi. Nếu không, bạn sẽ đi đến một hậu quả vô cùng bi đát do tội lỗi gây ra, đó là sự chết — Một ám ảnh kinh hoàng đang đe dọa bạn. Tin nhận Chúa bạn sẽ được quyền phép để trở nên con cái

Đức Chúa Trời và được sự sống đời đời, như Kinh-thánh đã từng chép : ‘ Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con Một của Ngài là Jê-sus, hầu cho hễ ai tin Con ấy thì không bị hư mất mà được sự sống đời đời.’

Thưa bạn, có lẽ bạn đang đứng trước hai ngã rẽ của cuộc đời, một ngã dẫn đến suối nước hằng sống bao la của Chúa Jê-sus yêu quý — một ngã đưa đến địa ngục khủng khiếp, nơi đó linh hồn bạn sẽ bị tiêu diệt đời đời trong lửa đỏ ! Vậy bạn sẽ chọn ngã nào ?

PHAN-KỶ-SỬU
HTTL Long Trạch



RẠNG-ĐÔNG trân trọng chào mừng :

ĐẠI HỘI ĐỒNG TOÀN QUỐC

Lần thứ 39 của Hội-Thánh Tin-Lành Việt-Nam họp tại Thần Học Viện Nha-Trang từ ngày 20 đến 24 tháng 5 năm 1973.

Thơ

Dưới bóng Đại Quyền

Dưới bóng cánh đại quyền năng của CHÚA
Con ngỡ như đang ngủ giữa ngực Ngài
Dù con đi trong lửa đạn chông gai
Trong bóng chết vẫn có Ngài hiện diện.

Ngợi khen Chúa! Đấng đại quyền vinh hiển
Ngài yêu con đành chịu chết thay con
Con hình dung thân tàn tạ mỗi môn
Cầu Chúa trút hơi tàn trên Thập giá.

Mà lệ nóng bao lần rơi trên má
Thảm thương thay! Đấng cao cả siêu phàm
Cả đời con ! lạy Chúa con nguyện dâng
Trọn cho Chúa, đến ngày sau rốt ấy.

Quyết thấp ánh đuốc TIN LÀNH sáng mãi
Soi thế gian tăm tối nhuộm nhơ này
Quyết gọi chiên đi lạc trở về bầy
Quyết vác thập tự đi hoài theo Chúa !

PHAN - KỶ - SỬU
HTTL Long Trạch

NÓI VỚI BẠN .

CHÚA chữa bệnh BẠ I



Bạn thân,

Tháng 5, năm 1973

TÔI ở trọ nhà hai ông bà cụ già tốt bụng. Ông cụ người rất phúc hậu mà đời lại gặp nhiều nỗi gian lao. Hồi còn trẻ ông cụ đi lính, sau bị bắt làm tù binh một thời gian khá lâu rồi mới được thả về. Tưởng những ngày còn lại sẽ sống êm đềm hạnh phúc, nhưng bất hạnh lại đến. Cách đây khoảng một năm ông cụ bị ngã và bị tê liệt, tay trái và chân trái không thể cử động được. Ông cụ trước kia là người ham hoạt động, bây giờ nằm đó. Trước kia vui tính, bây giờ buồn bã và thất vọng.

Tôi đến giường thăm cụ, đỡ cụ ngồi dậy. Nhìn cụ mà xót xa — một đời người đau khổ — một cuộc đời, đêm tối triền miên — một thân thể, bạc nhược — một tinh thần, không, hình như không còn tinh thần nữa. Cụ nằm đó, chờ chết, và đòi chết.

oOo

Tôi bỗng nhớ đến câu chuyện người bại được chữa lành ngày xưa. Ước gì cụ cũng được chữa lành như vậy.

Câu chuyện ấy — đúng hơn là phép lạ — được chép trong Kinh Thánh sách Phúc-âm Mác đoạn 2. Những hình ảnh của câu chuyện sống động trong tôi như thể tôi đang chứng kiến phép lạ đó.

... Chúa Giê-xu đang ở trong nhà. Có nhiều người, đang nghe Ngài giảng dạy. Ngài giảng dạy rất hay, lời nói phúc hậu. Người nghe như muốn ăn từng chữ, như muốn uống từng lời. Lại có thêm nhiều người đến nữa, cả nhà chật ních. Có người ngồi trên ghế, trên giường, có người ngồi dưới đất, có người đứng, nhà chật, cửa không còn lối đi, chật cả sân. Chúa Giê-xu cứ giảng dạy, tình yêu chan hòa, từ tim đến tim, từ lòng đến tận đáy lòng.

Bỗng có mấy người khiêng một người bại đến đề xin Chúa chữa lành. Chắc chắn Chúa sẽ chữa lành vì Ngài đã chữa lành nhiều bệnh khác — Ngài có quyền năng chữa bệnh. Chắc chắn Chúa sẽ chữa, vì Ngài yêu thương mọi người — Ngài-yêu-thương-mọi-người. Họ muốn đem người bại vào nhà, mà nhà chật quá, chen vào không được, nên mới bàn cách dỡ mái nhà rồi dùng người bại xuống ngay chỗ Chúa Giê-xu đang ngồi.

Chúa Giê-xu thấy người bại — « Ngài thấy đức tin của họ » — thì phán cùng người bại rằng : « Con ơi, tội lỗi con đã được tha »...

... « Ta bảo người, hãy đứng dậy, xách đệm của người mà đi về nhà người. » Kinh Thánh chép rằng : « Người bại bèn dậy, tức thì xách đệm, đi ra trước mặt mọi người ».

Rồi niềm vui tràn ngập, hạnh phúc tràn ngập, tràn ngập trong lòng người trước bị bại nay được chữa lành ấy. Bây giờ là hi vọng, bây giờ bắt đầu một cuộc đời mới.

oOo

Kinh Thánh không cho chúng ta biết người bại ấy tên gì. Tôi thích nghĩ rằng mình có tên trùng với tên người ấy, nhưng cũng có thể người ấy mang tên của bạn đó, bạn ạ !

Người ấy đại diện cho nhân loại.

Hoàn cảnh của người ấy là hoàn cảnh của người đời.

Thân phận của người ấy là thân phận của người đời.

Người ấy đại diện cho mỗi cá nhân.

Người ấy là tôi, là bạn.

Nạn đề của người ấy là nạn đề mà mỗi cá nhân ngày nay đều đang đương đầu. Nó là gánh nặng trên vai, nặng trĩu. Nó là bóng tối cuộc đời, dày đặc. Nó vật con người nằm xuống. Con người nằm đó, muốn đi mà đi không được, nằm đó, chờ chết. Nó hành xác con người. Con người muốn sống hạnh phúc mà phải sống khổ. Con người muốn làm điều thiện mà không được, cứ làm điều ác. Con người muốn thương yêu nhau mà không được, cứ ghét nhau... Con người khổ quá ! Con người không có tự do, không biết yêu đời, không còn lẽ sống !

Nó — bịnh bại này — chính là Tội Lỗi.

Nó là bịnh nan y của nhân loại vì con người vốn bất lực trước tội lỗi : « Vì mọi người đều đã phạm tội » (La-mã 3 : 23).

Từ bất lực, con người làm nô lệ cho tội lỗi : « ... Song nếu tôi làm điều tôi không muốn, thì chẳng còn phải là tôi làm điều đó nữa, bèn là tội lỗi ở trong tôi. » (La-mã 7 : 19,20).

Rồi từ nô lệ đến thất vọng : « Vì tiền công (hậu quả) của tội lỗi là sự chết » (La-mã 6 : 23).

Con người bất lực, nhưng Chúa Giê-xu là Đấng có quyền năng.

Con người nô lệ tội lỗi, nhưng Chúa Giê-xu, Đấng đã

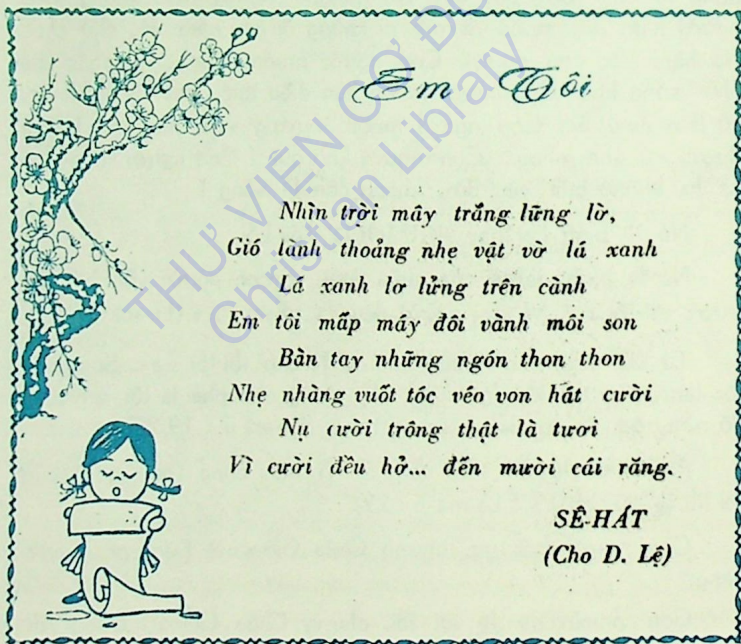
chữa lành cho người bại, có quyền năng giải phóng con người khỏi tội lỗi.

Con người thất vọng, nhưng con người đã nhìn thấy ánh sáng hi vọng.

Chính Chúa Giê-xu là ánh sáng hi vọng. Nếu ai đến với Ngài thì Ngài sẽ chữa cho người ấy được lành. Nếu ai đến với Chúa Giê-xu thì Ngài sẽ tha tội cho người ấy và ban cho người ấy sự sống đời đời (La-mã 6: 23).

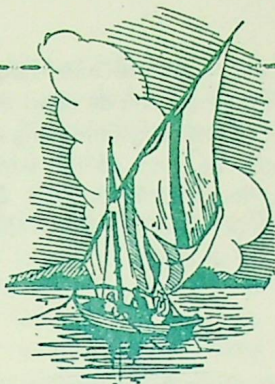
Chúa Giê-xu sẽ phán với người ấy: « Con ơi, tội lỗi con đã được tha ».

LI-BAN



CON TÀU

BỐC CHÁY

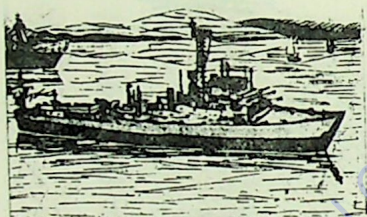


N H Ữ bị thôi thúc bởi tiếng gọi của biển cả, con tàu đánh cá chở đầy những ngư phủ đã vội nhờ neo rời bến. Họ là những ngư phủ thiện nghệ, quen thuộc với những cơn sóng, những mô đá và những đàn cá ở biển khơi, dù ở trong trường hợp nào họ cũng có thể lái chiếc thuyền một cách vững vàng. Mọi người trên tàu giờ đây đang bận rộn với việc giăng và kéo lưới, bỗng có một người nhìn thấy khói bốc lên từ trong phòng máy. Gã liên tưởng ngay đến một cảnh tượng rừng rợn nhất: con tàu bốc cháy giữa biển khơi. Tiếng kêu của gã làm cả bọn hoảng kinh đổ xô vào đám cháy. Bằng mọi cố gắng họ cố dập

lửa, tắt nước, rút đi những mảnh đồ đang cháy, nhưng vô hiệu, lửa cứ bốc cao và lan rộng ra.

Thật đáng thương thay, họ đang ở cách xa đất liền hằng bao cây số và cố bám víu vào một con tàu đang cháy. Nếu họ cứ ở mãi trên tàu, lửa sẽ đốt cháy họ hay lửa sẽ thiêu hủy con tàu cho đến khi chìm xuống đáy nước. Thật là kinh khủng, cái chết đã đến trước mắt họ, hoặc chết trong lửa, hoặc chết trong nước. Xin quý vị thử nghĩ có ai trong họ vào giờ phút đó có thể thốt lên những câu như « tôi chẳng cần » hoặc « đề khi khác hãy nghĩ tới » như nhiều người vẫn thường nói mỗi khi

nghe đến sự cứu rỗi của Thượng Đế. Bọn ngư phủ đã nhận thức một cách rõ ràng tình trạng ghê rợn của họ : họ có thể làm gì được lúc này ? Họ chỉ biết chắc một điều — nếu họ ở lại tàu, họ sẽ chết.



Nhưng vui thay, họ đã tìm được một lối thoát. Luôn luôn họ mang theo trên tàu một chiếc thuyền con, bề ngang rất hẹp (gọi là thuyền độc mộc) thường đề chèo mỗi khi vào bến, hay đề dùng trong những lúc hiểm nguy, và đây là lúc mọi người đều nghĩ đến ngay chiếc thuyền cứu nguy này, họ vội chạy ngay lại chiếc thuyền con. Một vài người quýnh quáng giựt đại chiếc thuyền khỏi biển lữa và thả xuống nước cách vụng về khiến người chủ thuyền phải kêu

lên : « Cần thận đấy nhé. Lối thoát cuối cùng của chúng ta đó. » Thật thế, nếu chiếc thuyền con có chuyện gì họ hết phương cứu thoát. Mọi người vào hết trong chiếc thuyền con, họ đã thoát khỏi cơn nguy trong chớp mắt, chẳng ai trong bọn họ là không vui mừng vì đã thoát chết. Tôi rất vui đề kể với các bạn rằng nhờ chiếc thuyền nhỏ bé đó họ đã trở về nhà an toàn.

Lòng tôi rất khích động trước câu nói của người chủ thuyền : « ... lối thoát cuối cùng của chúng ta đó » vì Thượng đế cũng phán rằng tất cả chúng ta là tội nhân bị hư mất đáng nhận lấy hình phạt do sự phán xét công bình của Ngài. Chẳng ai có thể tự cứu chính mình, hay có thể tránh khỏi cơn xử đoán ấy.

Nhưng cảm tạ Thượng Đế, vì lời Ngài cũng có phán với chúng ta rằng : « Hầu cho hãy ai tin đến Ngài (Chúa Giê-xu Cơ-đốc) thì không bị hư mất nhưng được ban cho Sự Sống Đời Đời. Có thể quý vị không đề ý đến mối nguy hiểm của mình

như các ngư phủ trong chiếc thuyền đánh cá bị bốc cháy trên, quý vị rất ít suy nghĩ đến tội lỗi của mình. Nếu có một ngư phủ thốt lên câu: «Ồ vợ chi, chút nữa tôi sẽ lại» hay là «việc gì mà phải lo lắng thế,» chắc hẳn quý vị sẽ cho đó là một tên đại dốt. Nhưng trong cơn nguy khó của chúng ta, Thượng đế đã ban một Đấng Cứu Thế, Ngài phán với chúng ta trong Giăng 3: 16 rằng nếu chúng ta tin nơi Đấng Cứu Thế, chúng ta sẽ được cứu, khỏi bị định tội và còn được ban cho Sự Sống Đời Đời. Để thực hiện điều này, Thượng đế đã ban cho chúng ta Con yêu dấu của Ngài là Đức Chúa Giê-xu Cơ đốc, Ngài đã phải chịu chết trong mỗi si nhục và đau thương trên cây thập tự giá ở đồi Gô-gô-tha. Lẽ ra chúng ta phải chịu những hình phạt này, Ngài đã gánh thay chúng ta tất cả, người công nghĩa thay cho kẻ bất nghĩa — để đem chúng ta về cùng Thượng đế. Phần quý vị chỉ còn có thể làm là «TIN NƠI NGÀI.»

Còn một điều nữa là nếu các ngư phủ đã bỏ quên chiếc

thuyền con ở nhà thì trong cơn nguy ngập đó họ sẽ đành chết mất. Nhưng chiếc thuyền đã ở trong tầm tay họ. Thượng Đế cũng phán về sự cứu rỗi gần kề của Ngài như sau: «Đạo ở gần người, ở trong miệng và trong lòng người. Ấy là đạo đức tin mà chúng ta giảng dạy. Vậy nếu miệng người xưng Đức Chúa Giê-xu ra và lòng người tin rằng Thượng-đế đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì người sẽ được cứu» (La-mã 10: 8, 9).

Quý vị không thề tin nơi Ngài sao? Trong Ngài có nguồn bình an và nỗi vui mừng mà quý vị không thề tìm được nơi nào khác, quý vị quyết định thế nào? «Nếu chúng ta còn trễ nải sự cứu rỗi lớn dường ấy, thì làm sao tránh cho khỏi được?» (Hê-bơ-rơ 2: 3).



Bài Không Tên

TẶNG KIM TUYẾN

ANH nắng vàng, buổi trưa thật yên lặng. Khoảng trời xanh bao la, mây trắng dờn dợn, bỗng bành trôi theo làn gió. Cảnh lá khe khe chạm vào nhau, lá xanh non trên cây, lá úa rơi rơi và nằm im lìm trên nền đất mát. Những đôi trà xinh xinh, những ngọn núi thật đậm viền chung quanh tỉnh nhỏ với thác, rừng, suối, đồi... Chỉ có ngần đó thôi nhưng mình sẽ nghe quyến luyến biết bao nếu một ngày nào đó phải lìa xa nó.

Thương ơi những buổi sáng, buổi chiều, những buổi trưa,

buổi tối. Vòng trời đêm im vắng và dễ thương làm sao ! Tiếng vọng đưa em của ai đó từ xa vọng đến gợi nhớ lại những ngày tuổi nhỏ vô tư. Côn trùng vẫn trung thành với nghiệp cầm ca cho dù đôi khi loài người vô tình không để ý — nỗi nhất là giọng ca trầm buồn của chú ve sầu. Nhấp nháy những ánh sao không đủ soi sáng vạn vật ; nền trời đen, bầu trời mông lung chứa đầy bí mật chầm dần, chầm dần và mất hẳn trong giấc ngủ nồng nàn sớm đến.

Những chiều mưa êm đềm ập đầy kỷ niệm — kỷ niệm thì nhiều, lời mình không đủ. Lòng nghe tê buốt những chuyện buồn cũ để bù lại được ấm áp trong phút giây này. Có ai đếm được những giọt mưa ? Mưa đã chứng kiến và mưa cũng chôn lấp những ngày thơ ấu của mình mất rồi.

Còn nhớ buổi sáng nào đến trường với bao rộn ràng bỡ ngỡ. Mẹ dắt mình đi bộ trên khoảng đường dài, ngang qua những vườn trà, những vườn cà phê nở đầy hoa — từng búp lớn trắng xóa tỏa hương nhẹ nhẹ. Rồi mùi cỏ ban mai, mùi thơm

của quyền vở mới... Hương vị ngọt ngào của tuổi thơ mình được gói ghém tất cả trong vùng đất này đây. Dần dần lớn lên mình nhìn sương sớm với một tâm hồn khác... Sương rơi, sương bay bay quện vào chân trên lối đi, dãy đặc dưới những thung lũng sâu, sương long lanh với tia nắng mai và tản mát dần... còn vương vấn đọng lại trên cành biếc chớm những nụ hồng. Sương, gió, nắng mưa ơi ! mình sẽ như chú ve kia... mãi mãi và mãi mãi tất cả không bao giờ mình quên được.

Nhặt chiếc lá rơi màu đỏ thắm mình ép vào đây — Thi-thiên I, đoạn Thánh Kinh mình học thuộc lòng đề thi hồi cuối năm bảy tuổi. Mình đã cố gắng không cho vấp một chữ nào và đã mãn nguyện, sung sướng với phần thưởng trên tay. Màu đỏ thắm — Chiếc lá của năm bảy hai.

Đã qua bao mùa lá chết, mỗi mùa chết lá có một sắc màu riêng. Gió thổi triền miên, bao chiếc lá lia cành chết đi để thay vào đó những chiếc lá tươi non chửa đầy nhựa sống. Cành vãn thản nhiên trước sự hy sinh của lá theo thời gian để tăng trưởng.

Cây càng lớn, lá rụng càng dày, những chiếc lá làm đôi thay...

Gió Thánh Linh đã đến với lòng. Năm nào mình đã được Chúa gọi đến bên Ngài, mình được yêu thương, chăm sóc cho đến ngày nay... Mỗi mùa chết lá có một màu riêng liên hệ đến công cuộc cứu rỗi dài hạn của Chúa ban cho mình...

Thương thương thật nhiều mây trời cao nguyên, mảnh đất nhỏ bé, đơn sơ ướp hương trà phảng phất hơi lạnh của rừng núi... Đây là nơi mình sống trong sự cai trị, hướng dẫn của Chúa. Mong sao con đường dài theo Chúa mình kinh nghiệm những đôi thay không ngừng — chết mất hẳn con người cũ để được tăng trưởng, thành nhân như cây lá của đồng vào xuân...

NGUYỄN-THÀNH-MỸ



Trong Cõi Bình Yên

* VÕ NGỌC THANH



BUỔI sáng cái hơi hám lạnh
lẻo vẫn còn trên da thịt. Chàng
đứng nhìn những chiếc hoa sứ
xinh xắn đang nở rộ. Một chút
hương vị nồng nàn nào đó vương
vướng trong mũi. Đám chim sẻ
như cố tình đùa giỡn với chàng.
Vẫn những thứ âm điệu quen
thuộc ngày nào chàng còn ở quê
hương. Bỗng dưng chàng cảm
thấy những kỷ niệm xa xôi như
sống dậy trong tâm hồn. Tuổi thơ
an bình của chàng thật ngắn ngủi.
Chỉ có vài năm sống với bố mẹ.
Vài năm đùa giỡn với chim, vài
năm nâng niu những chiếc bông
sứ. Vài năm ép hoa trên giấy
tặng người yêu. Chỉ có chừng
ấy nhưng chàng cảm thấy như
có một cái gì tuyệt vời mà không
bao giờ chàng tìm lại được. Buổi
sáng nào cho một cuộc đời đã đi
qua. Còn lại gì đâu? Một chút
thân tình với tuổi thơ. Một chút
thân tình chỉ biết ấp ủ trong tim.
Lần trở về này chàng cảm thấy
như mình bị bỏ rơi thật sự. Vẫn
căn nhà thân yêu, vẫn những hàng
bông sứ trắng nhưng sao chàng
thấy nó xa lạ với chàng quá, xa
lạ như chưa một lần gặp mặt.
Chàng cảm thấy như mình đã

già trước tuổi. Một chút cần côi khắc kho nào đã hiện rõ trên khuôn mặt. Chàng thở ra ngao ngán. Cuộc đời rồi chẳng còn gì hết sao? Năm tháng khác nào như giấc mơ của loài cỏ. Qua mau để không bao giờ trở lại. Chàng cũng không hiểu qua khỏi cuộc đời này còn có một thế giới nào khác tiếp đón chàng nữa không? Nhiều lúc chàng thường mơ ước đến một cõi hạnh phúc nào đó thật yên bình. Nhưng mơ hồ quá, hư ảo quá. Bao giờ chàng vẫn là một thằng người thảm thương, một kiếp sống đầy dọa của thời cuộc. Chàng bao giờ cũng là kẻ độc hành trong cuộc viễn trình vô định.

Ánh nắng đã lên, khu vườn hoa sứ ấm áp. Chàng đứng ngơ ngác trong ý tưởng mịt mù. Cái hện bất ngờ của My-Châu làm chàng lo ngại một chút. Chàng bước vào văn phòng của ông Tư, chàng lấy điện thoại, và quay những dòng số quen thuộc. Tiếng nói khô khan bên kia đầu giây vang lên:

— Xin lỗi ông, tôi muốn gặp My-Châu vài phút.

Người nhận điện thoại như đã nhận ra chàng, nên thay đổi giọng nói.

— Ông đó hả? My-Châu đang sửa soạn để đến thăm ông đấy.

— Tôi muốn nói chuyện với nàng một chút.

— Vâng, tôi đi gọi — phiền ông đợi một chút.

Chàng vẫn cầm ống gọi chờ đợi. Có lẽ My-Châu là người thân yêu nhất của chàng còn lại trong cuộc đời. Đối với nàng có nhiều nét đáng yêu. Nàng lúc nào cũng cười nói vui vẻ. Khuôn mặt nàng rạng rỡ như một thứ ánh sáng nào đó thật khác lạ. Nàng là một tím đỏ Tin-lành nên mỗi lần gặp nhau nàng thường đề cập đến Kinh-thánh, đề cập đến Chúa Jê-sus và sự cứu rỗi gì đó. Chàng không biết gì thêm ngoài câu chuyện Chúa Jê-sus giáng sinh, làm một cuộc cách mạng dân tộc rồi thất bại bị bắt và đóng đinh trên Thập-tự-giá và vài màu chuyện huyền bí khác. Chàng cho là chẳng có ăn nhập gì với cuộc đời khốn khổ của chàng cả.

Có tiếng khua động bên kia đầu giây. Chàng lắng tai nghe

Êm dịu và ngọt ngào quá. Tiếng của nàng như một thứ âm điệu tuyệt vời nào đó.

— Anh đang đợi và nghe em nói đây.

— Có gì vậy anh.

— Anh cảm thấy buồn quá và không muốn đi đâu cả.

— Anh thì lúc nào cũng vậy. Nhưng sáng nay Châu sẽ đưa anh đi chơi mà.

— Anh muốn yên ổn một chút cô bé ạ.

— Em sẽ đến kể cho anh nghe một câu chuyện.

— Chuyện gì thế ?

— Một câu chuyện quan trọng lắm. Câu chuyện nói về một người bạn...

— Em thì lúc nào cũng có chuyện cả. Nhưng sẽ không làm anh vui được.

— Nhưng người bạn này sẽ làm anh vui.

— Ai vậy ?

— Chúa Jêsus.

— Anh biết rồi.

— Nhưng chưa đủ. Chúa Jêsus không phải chỉ là một nhà cách mạng như anh nghĩ. Ngài cũng là

Đức Chúa Trời, Ngài đã đến thế gian để tìm và cứu những tội nhân. Chúng ta vốn là do Ngài sanh ra, nhưng tổ phụ chúng ta là A-đam và Ê-va đã thất bại và phạm tội nghịch cùng Ngài. Từ đó, chúng ta tản lạc khắp nơi, xa cách mặt Cha chúng ta. Nên lòng chúng ta thường nặng nề khốn khổ, và buồn thảm suốt đời. Nhưng dù loài người có nghịch cùng Cha của mình thì Ngài vẫn yêu thương và lập thành chương trình Cứu rỗi cho nhân loại. Những gì Chúa Jêsus chịu đau mang ý nghĩa yêu thương nồng nàn đó, chứ không phải Ngài là một lãnh tụ cách mạng bị thất bại như anh tưởng đâu. Trong Chúa Jêsus có hy vọng, có vui mừng... Có đủ mọi sự.

— Nhưng trong anh không có gì hết.

— Tại anh không chịu tiếp nhận Ngài vào lòng mình.

— Điều gì bảo đảm cho sự trở lại của anh được Chúa tiếp nhận.

— Lời Kinh-thánh : “ Nhưng hễ ai đã nhận Ngài thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho

những kẻ tin Danh Ngài. »
(Giăng 1 : 12)

Buổi sáng qua mau. Mỵ-Châu đã đưa tôi qua hết những đồi núi ở đây. Chiếc xe gần như mệt đừ. Những bản tình ca ngợi khen Chúa Jêsus được nàng hát lên thật say sưa, thân thiết. Chàng có cảm tưởng như tâm hồn mình gần gũi với một Đấng yêu thương nào đó thật tuyệt vời. Một niềm tin thật mới lạ vừa nhú lên trong tâm hồn. Thật dịu dàng êm ái, những cảm giác yên bình vừa tìm thấy. Chàng nhìn Mỵ-Châu như thăm cảm ơn nàng đã giới thiệu cho mình nguồn sống trong Cứu-Chúa Jêsus. Không có gì mới lạ cả, vẫn những lời nói thân thiết quen thuộc như ngày nào nhưng không hiểu sao sáng nay chàng lại cảm thấy tâm hồn mình thay đổi đột ngột như vậy. Bao nhiêu nỗi buồn tan biến trong từng nỗi vui mừng. Mỵ-Châu sáng nay nàng cũng vui mừng hơn mỗi lần gặp gỡ khác. Mỵ-Châu dừng xe trước công, chàng bước xuống nhà nhưng vẫn không dấu được niềm vui rộ ràng trong lòng. Chàng muốn sau giờ cơm trưa nay Mỵ-Châu

đến với chàng nữa. Chàng muốn nghe Mỵ-Châu hát. Muốn nghe Mỵ-Châu kể những câu chuyện lạ lùng trong Kinh-thánh. Chàng muốn ngồi im lặng nghe Mỵ-Châu cầu nguyện cho chàng. Chàng không còn thấy mê mệt trong nỗi vô vọng của mình nữa. Chính Mỵ-Châu đã mang đến cho chàng một Người Bạn thân thiết: «Chúa Jêsus người bạn thiết của anh.» Còn gì diễm phúc cho chàng khi tìm được nguồn an ủi bằng chính Đấng Cứu-chuộc ban cho. Còn gì quý hóa hơn khi một người con bao năm lạc loài nay tìm được người Cha yêu dấu. Còn gì vui hơn phải không Mỵ-Châu ?

Vườn hoa sứ thơm nồng. Nụ hoa trắng, tinh khiết như lòng chàng vừa được Chúa Jêsus rửa sạch. Cơn gió lùa nhẹ qua khóm hoa, lòng chàng như dâng lên bao lời cảm tạ. Nên dù đời có buồn nhưng lòng chàng vui.

(Tuy-Hòa)



nhớ ngày

THƯỜNG KHÓ

*Chúa sống lại với muôn lời chúc tụng
Con quì dâng lời thống hối ăn năn
Mùa Phục sinh, xin Ngài tha thứ tội
Con xin ghi nhớ tình thương của Ngài.*



N NGÀY 20-4 vừa rồi, chúng ta kỷ niệm ngày thương khó của Chúa JÊSUS, ngày mà Chúa bị đóng đinh trên thập tự giá cùng những sự đau đớn Ngài phải chịu. Ngài đã chết trong sự oai nghi cao cả của một Đấng tối cao. Nhưng sự chết của Ngài không phải là sự chết vĩnh cửu, mà Ngài chỉ ở trong mồ mà có ba ngày, đứng với lời Ngài đã tuyên bố cho các Sứ đồ trước khi chịu chết. Có lẽ trong chúng ta, có người chép miệng rằng : « Tội nghiệp Chúa quá nhỉ ? » Chúng ta thấy

Chúa trong những sự đau đớn, mà chỉ nói được câu tội nghiệp Chúa thôi sao ?

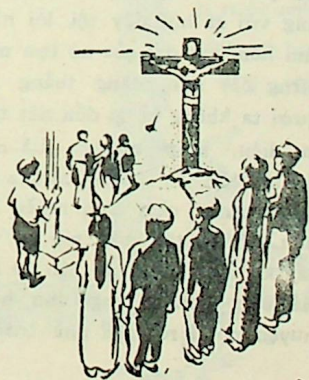
Giờ này vẫn còn đang trong mùa Phục sinh, có lẽ bạn đang ngồi trong nhà thờ, ở nhà hoặc bất cứ nơi đâu, xin bạn hãy dành một vài phút thôi, không cần nhiều, bạn và tôi hướng lòng về Chúa, với tất cả tấm lòng sâu xa yêu mến Chúa, một Đấng đã vì mọi người mà chịu chết, một Đấng toàn bích vô tội, phải chịu vết chịu thương vì loài người. Bạn ôi, trong những phút im lặng đó, bạn sẽ thầm nguyện gì với Chúa?

Có thể bạn sẽ nói : « Chúa ôi, con yêu Chúa vô cùng » hoặc « con sẽ hết lòng rao giảng đạo của Ngài » hay « Lạy Chúa, có con đây, xin hãy sai con. » Có thể bạn sẽ nói những lời khác chân thành hơn, đúng với đời sống hiện tại của bạn. Giờ này tôi viết cho bạn, mà lòng tôi đang có một sự cảm động vô ngần, tôi không sao tả hết lòng tôi đối với Chúa như thế nào nữa, bởi Ngài yêu tôi quá và tôi đã đáp lại tình yêu của Ngài. Bạn đang suy nghĩ gì khi tôi diễn tả lại lòng tôi. Bạn ơi, có lẽ bạn là 1 thuộc viên của Hội thánh, bạn đi nhóm thường xuyên; bạn hát Thánh ca, bạn cầu nguyện, bạn dâng tiền, nghĩa là bạn đã làm hết tất cả những gì như Hội thánh đã làm, nhưng sao bạn thấy không có một tình yêu nào Chúa dành cho bạn và ngược lại. Bạn biết bạn làm cho có lệ thôi, vì nhiệm vụ bạn phải làm, chứ không phải vì tình yêu nơi Thiên Chúa. Tại sao vậy? Tôi mong bạn hãy xét lại lòng mình đi, những ngày trước đến nay bạn có đáp lại tình yêu của Chúa chưa? Nếu chưa thì bạn hãy đến gần Ngài nữa đi, để bạn

có một đời sống thỏa mãn, mà Chúa đã hứa cho bạn... Nếu bạn đã đáp lại tình yêu của Chúa rồi, thì tôi mong bạn hãy tìm xem những việc bạn làm cho Chúa có hết lòng không? Bạn có làm việc cho Chúa như những kẻ giả hình không? Bạn có tôn kính Chúa là một Đấng chủ tể và là một Đấng chỉ huy đời sống bạn chưa?

Những lời này đến với bạn, đang trong mùa Phục sinh. Ngày Chúa sống lại trong ngôi vinh hiển, ngày mà muôn dân trên đất chúc tụng danh Ngài. Giờ này bạn có chúc tụng danh Ngài chưa? Bạn có đáp lại tình yêu Thiên Chúa chưa?

TRẦN THỊ TUYẾT ANH





TÌNH ... ?



TẶNG. THỊ HUỲNH HƯƠNG — *Hiếu Xương*
Riêng tặng ÚT HẠNH

CHIẾN tranh đã làm nó phải mất đi những sự thân yêu nhất của đời nó. Nó lớn lên trong khói lửa của cái mà người ta gọi là chiến tranh. Đêm thì bom rơi đạn nổ dày xéo trên mảnh đất thân yêu của nó, ngày thì nó chung đụng với xã hội đầy tội lỗi này. Tâm hồn non dại của nó tựa như những dây đàn, căng thẳng mà người ta không hề gì đến tiết tấu, âm điệu, nhịp nhàng... Là một đứa trẻ, lớn lên mồ côi cả cha lẫn mẹ, nó từng ném trải nhiều bất hạnh, nhưng tận bây giờ nó vẫn thấy không bất hạnh nào to lớn quá sức chịu đựng cho bằng chuyện nó bị rời ghế nhà trường quá sớm. Nếu nó không làm thì trọn thời kỳ đó, chưa hẳn nào nó được một bàn tay ai đặt trên mái tóc bù rối, chưa hề có cái diễm phúc nghe được một lời triu mến, chưa được hưởng một cử chỉ săn sóc nào ban cho cả... Rồi một hôm tình cờ nó đang đi trên hè phố nó nghe văng vẳng bên tai tiếng ca thật là sầu não không biết một tác giả nào đó đã sáng tác lên một lời ca mà làm lòng nó se thắt lại. Nó chỉ nhớ lại một vài câu như thế này « ... ngày mai em lên xe hoa, mang cả tình anh lên xe tang... » Trọn ngày đó nó bị ám ảnh bởi chữ Tình. Đêm nó phải trần trọc suốt canh thâu để

suy nghĩ chữ Tình. Đầu óc nó non nớt quá nó không hiểu chi cả. Thế rồi nó thiếp đi trong sự suy tưởng của cuộc đời... Khi nó bừng tỉnh dậy, thì mặt trời đã lên cao. Nó ngủ trong xó của một ngôi nhà lá nghèo nàn. Phía trong vọng ra lời ca mà bắt nó phải chú ý và theo dõi «Này, tôi lắng nghe Giê-xu phán tuyên : Hãy theo Ta mau ở con hãy theo Ta... Ta ném mùi cay đắng thay cho con rồi, chuộc con Ta đã chết cách nhục nhã... Đau khổ vì con trả xong nợ tội. Hãy theo Ta, mau ở con, hãy theo Ta.» Ô ! Kia kia có phải đây là giải đáp cho những thắc mắc của nó không ? Nó bừng dậy gõ cửa nhà, chạy vào như một người điên làm mọi người phải trở mắt... và rồi nơi đây nó được giải đáp về chữ Tình. Vì Tình yêu thương của Đức Chúa Trời ban Con Ngài là Chúa Giê-xu xuống để cứu nó. Nó nghĩ rằng tình yêu thương này chẳng bao giờ bị ai mang lên xe tang được đâu.

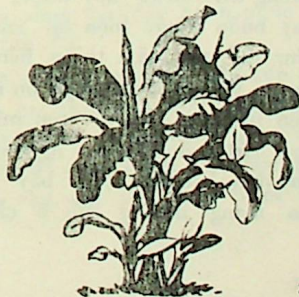
Từ đây trở về sau nó được gia đình này nuôi nó, dạy nó về tình yêu thương của Thượng-đế. Dù nó biết cha mẹ nó không còn nữa, nhưng bây giờ nó có một Tình yêu cao cả, không bao giờ tàn,

không bao giờ phai. Đó là Tình-yêu Thượng-đế, ngày nay nó không còn lạc loài nữa, vì nó đang có Bạn đồng hành trên bước đường hằng ngày : Đó là Thượng-đế.

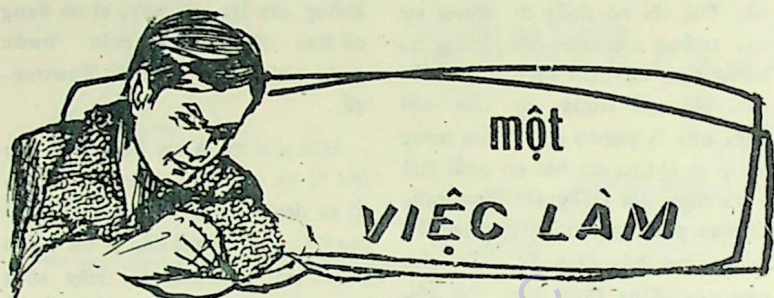
Hỡi quý vị và các bạn, hôm nay quý vị và các bạn đang lạc loài, đi xa đường của Thượng-đế — vì sao ? Quý vị và tôi đều là tội nhân trước mặt Thượng-đế. Hãy sớm quay về nơi bệ chơn của Thượng-đế, tin nhận Chúa Giê-xu vào lòng làm chủ tề của đời sống quý vị và các bạn thì Ngài sẽ ban cho quý vị sự bình an. Một nhạc sĩ khi biết mình đi sai đường Thượng Đế nay đã quay về nên ông cảm tác một bản nhạc như vậy : «Hãy kíp về, mau mau về, lạc lối mãi làm chi. Đức Chúa Cha mong anh về nhà. Giăng tay tiếp rước anh».

TẶNG-THỊ HUỲNH-HƯƠNG

Hiếu-Xương



GIÁ TRỊ



* LÊ TRẦM MẶC

Ở đời nào ai biết được những gì ở ngày mai, tương lai mình sẽ như thế nào, người ta chờ đợi nó nhưng nó cay nghiệt đem đến những sự đau thương khổ hận. Con người suốt đời đi xây đắp tương lai hạnh phúc, nhưng kiếm xong thì nó là một dấu chấm đen.

Ân cũng đang chơi với, chàng không biết cười hay khóc, vui hay buồn trước hiện tại xót xa như thế này, tấm thiệp báo tin người yêu đi lấy chồng, còn nằm trên bàn viết. Ân từ trên miệng vực rớt xuống không ngờ cuộc đời đen bạc đến thế, bây giờ Ân mang những nỗi ê chề ;

sự đau thương đến đó, Ân biết Chúa sẽ xoa dịu cho chàng những vết thương thống khổ, Chúa đã chỉ nẻo làm chàng sáng mắt lên, đó là một bài học cho cuộc đời tin kính chàng, Ân ngồi hồi tưởng lại những ngày đã qua.

Ân được nuôi lớn trong một gia đình với đời tin kính tốt. Ân được giáo huấn tình thương của Chúa Jêsus khi còn nhỏ, lớn lên Ân ở vào ban thanh niên hoạt động cho Hội-Thánh Chúa. Tuy còn là thanh-niên, Ân hết lòng yêu kính Chúa, trong những lần chứng đạo, hay phát sách, Ân đều không hề vắng mặt, lúc nào

nhìn vào hành động và thái độ của Ân, mọi người đều biết Ân thật là người hết lòng yêu mến Chúa. Cha mẹ Ân thấy con mình như thế thì ông bà đẹp lòng mà ngợi khen Chúa.

Nhưng hơn năm nay đời sống thuộc linh của Ân bỗng khác đi, từ khi Ân đẹp lòng một thiếu nữ ở Hội-Thánh gần đó. Ân quen biết thiếu nữ ấy trong cuộc họp bạn của những vùng lân cận, hai người mến nhau. Bạn bè Ân nhìn thấy bảo thăm thì như thế vẫn đẹp lòng Chúa nếu hai người sẽ sống mãi bên nhau.

Những cánh thư trao nhau càng nhiều thì càng đầy dẫy tình yêu trần thế, những lời khuyên nhủ nhau nhường cho những ghen tương, giận hờn đầy tình tứ. Rồi những cuộc hẹn hò thăm lén trong phút chốc, làm Ân nhớ mãi ở lòng. Lúc nào Ân cũng nghĩ đến người yêu trước mặt, sau lưng và mọi nơi hình ảnh người yêu đầy tràn, êm đẹp man mác như làn gió thổi nhẹ.

Thế là Ân đã phai lờ đi trong mọi việc của Hội-Thánh, những lần chứng đạo hay phát sách Ân về oải từ chối đề lúc nào cũng đọc và nhìn những nét chữ của

người yêu đang nhảy múa trước mắt. Như có một mãnh lực đề gọi mời. Ân vẫn biết mọi việc ta phải giao cho Chúa đề Ngài định đoạt. Suy nghĩ, một nẻo nhưng Ân hành động một nẻo khác, Ân mù quáng đến nỗi không dám thưa với Chúa những chuyện thăm lén của mình đề rồi chàng tự định đoạt lấy; đôi khi Ân cũng cầu nguyện với Chúa, nhưng chàng cầu nguyện ích kỷ chỉ mong sao cho toại ý chàng, đến nỗi Ân không dám nói mọi sự theo ý Chúa.

Từng ngày qua rồi từng ngày qua tất cả vẫn tuần tự êm đềm, những sinh hoạt ngày tiếp theo ngày. Ân nói với người yêu đời chàng có nghề nghiệp và tương lai vững chắc sẽ đến hồi cưới nàng ngay. Ân muốn làm hết sức ngày nay đề cho tương lai được tươi sáng, trên con đường đi đến tương lai đó không phải chỉ có chàng mà có cả người yêu. Thật một vùng trời đầy hạnh phúc ở tương lai.

Không ngờ tất cả đều sụp đổ khi Ân nhìn thấy tấm thiệp hồng đang nằm đó có kèm theo vài hàng đề biện minh, vì vàng lời mẹ cha em phải cắt bước vì


quy. Trên con đường hạnh phúc không có người yêu thì trên con đường đau thương này với lòng ấu nân thống hối sẽ có Chúa ở cùng, Ân nghi ghê gồm mình như tên sát nhân đầy máu đượm. Chúa vẫn thương chàng không lia bỏ chàng trong cơn đau buồn đó, chàng nghe như : 'dầu tội người đỏ như hồng điều sẽ được trắng như tuyết.' Không ngần ngại, Ân nức nở cầu

nguyện, từng giọt nước mắt ấu nân xóa tan những lỗi lầm đầu tiên trong đời chàng.

Càng đau khổ nhiều, Ân càng hiểu giá trị của sự không giao mọi việc cho Chúa, mà chỉ theo ý riêng mình, chàng nhìn lại dĩ vãng một lần cho mờ đi, tất thiệp hồng chàng thấy như bài học quý giá.

LÊ-TRẦM-MẶC
nhóm AN-THIÊN

Lời Trăn



Trăng
Vào hạ
Trăng xinh xinh...
Em ngồi một mình
Lơ dãng nhìn sách vở
Chị Hằng nhìn em nhắc nhở
• Hãy gắng lên đừng lười em ơi
Đề mai sau em giúp ích cho đời
Rạng danh Chúa nhĩng nơi em sống
Và đáp đền ơn ba mẹ
Một thoáng em hối hận
Chị Hằng mỉm cười
• Em chị ngoan
Gắng lên !
Em !

T.T. Châu
(Hòa Khánh)



TRỞ về nhà lúc yêu Quý giận anh trên cồn cát, Yêu Quý đã bỏ chạy khi anh réo gọi theo lời xin lỗi. Buồn bã anh trở về với hình dáng đôi hờn của Yêu Quý trên cồn cát, bây giờ ngồi một mình, anh cầm đàn dạo lại khúc nhạc nào mà hơn một lần Yêu Quý đã hát cho anh nghe, nhưng sao mấy ngón tay anh bỗng bỡ ngỡ trên cung đàn như vừa mới tập, tiếng solo của bản nhạc nào đó bỗng ngập ngừng chùng xuống như tiếng sóng buồn mà anh và Yêu Quý nghe khi chiều trên cồn cát. Nghĩ lại anh thấy Yêu Quý giận anh dễ thương quá...

Ngồi trên cồn nhìn mây bay chập chờn trên đầu, những hình

ảnh tùy theo trí tưởng ở từng cụm mây thành những hình thù lạ thường. Anh hỏi Yêu Quý có bao giờ sợ mây vỡ ra trên đầu chúng ta không? Yêu Quý nguýt anh — Mây làm sao vỡ được, mây nhẹ nhàng trôi lang thang từ góc trời này đến góc trời kia để làm đẹp cho cuộc đời — anh mỉm cười — đôi lúc mây vỡ ra rớt từng hạt xuống đất như những giọt nước mắt của Yêu Quý lúc giận anh — Yêu Quý ngây thơ trong đôi mắt xa vời gặt đầu — Ừ thì, mây là hơi nước, hơi nước vỡ ra thành nước và rơi xuống, à, nhưng mà anh Quang ơi, Chúa tạo mây vào ngày thứ mấy hở anh — anh bảo — Chúa làm mây sau khi tạo dựng loài người —

Yêu Quý phụng phịu, cái phụng phịu dễ thương nhất đời của con bé mười tuổi — Mẹ Nhung kể sau khi dựng loài người Chúa nghĩ việc mà, đến bây giờ mình vẫn nhóm ngày Chúa nhật đây — nghe Yêu Quý lý luận anh thích thích với vẻ mặt hồn nhiên đó, và anh cố trêu thêm Yêu Quý một lát nữa — Sau khi dựng nên loài người Chúa nghĩ việc, nhưng sau khi phạm tội con người trở nên cực nhọc và phải quần quật suốt ngày với công việc đồng áng, nhưng rồi cũng có lúc con người rảnh rỗi ngồi mơ màng về một quá khứ Ê-đen xinh đẹp, lúc đó Chúa cảm thấy xót thương con người một chút, nên muốn cho thêm một chút huyền ảo để thêm thi vị cho kẻ mơ màng Chúa đã làm mây và có mây bay trên trời. — Yêu Quý có vẻ tin với những lời lẽ của anh, đôi mắt nai ngơ ngác xa vời ngoài biển Yêu Quý hỏi nữa — Mà Chúa làm mây vào lúc nào thế hở anh Quang — Anh mỉm cười và đoán trước sẽ có một chút dỗi hờn của Yêu Quý, nếu Yêu Quý khám phá ra những lời phỉnh gạt của anh —

Chúa làm mây trong thời ông Nô-Ê, vì lúc ấy mây mới dựng nên nhiều quá dựng vào nhau vỡ ra thành một trận lụt lớn nhất mà Kinh Thánh gọi là Đại hồng thủy đó — Yêu Quý nhăn mặt và dỗi hờn như đã biết những lời phỉnh gạt của anh — Thôi anh ơi ! anh chề Nhung hả ? loài người phạm tội nên Chúa mới hình phạt mà tiêu diệt loài người đi chứ. Nhưng không thèm chơi với anh Quang nữa mô. — Và Yêu Quý bỏ chạy xuống còn cát để mình anh lại với nỗi ngờ ngàn vu vơ...

Bây giờ chỉ có một mình anh trong tiếng đàn đơn độc, anh nhớ Yêu Quý quá và mong nghe Yêu Quý hát một lần nữa để anh đệm theo — tiếng đàn của anh bây giờ nghe như lẻ loi và rời rã trong thanh âm buồn bã nhớ nhung...

NGUYỄN THỊ QUAN SAN

(Đà-nẵng)



RẠNG ĐÔNG

TRANG TUỔI HỒNG

Chị rất sung sướng vì mỗi tháng đều có dịp gặp gỡ và nói chuyện với các em qua trang thư này. Chị cũng rất vui vì thư của các em gửi đến cho chị mỗi ngày càng nhiều nhưng lại hơi lo lắng không biết làm thế nào để hồi âm bằng thư riêng cho tất cả các em. Chị thành thật khen và cảm ơn các em đã đóng góp tích cực trong trang báo chúng ta. Vì trang báo có hạn, chị không thể nào đăng hết được những sáng tác của các em, mong các em thông cảm. Dẫu bài các em không xuất hiện trên trang báo, chị cũng xin cất giữ để làm kỷ niệm, coi đó như là những « món quà » mà các em đã dành cho chị. Các em đồng ý chứ ?

Trong thư lần trước chị đã nói với các em về sự Phục sinh của Chúa Giê-xu, và hôm nay đề kết thúc câu chuyện về Ngài, chị sẽ nói với các em về một điểm căn bản khác trong niềm tin Cơ-đốc-giáo: sự tái lâm của Chúa Giê-xu. Như các em đã biết, Chúa Giê-xu sau khi phục sinh, Ngài đã sống trên đất bốn mươi ngày rồi lên Trời. Trước khi về Trời, Chúa đã từng phán bảo với các môn đồ rằng Ngài sẽ trở lại thế gian, đó là sự tái lâm của Chúa. Có lẽ các em sẽ thắc mắc: Chúa Giê-xu trở lại thế gian với mục đích gì? Chị xin trả lời là Ngài tái lâm để đem đến những phước hạnh và một

nền Hòa bình thật sự cho những người được cứu chuộc. Ngài sẽ kiến tạo nhân loại mới trong đó sẽ không còn tội lỗi và điều ác và nhân loại mới đó sẽ được chính Chúa Giê-xu cai trị. Lúc đó Ngài sẽ không đến thế gian như một hài nhi nơi máng cỏ chuồng bò nhưng sẽ đến với tư cách một vị Chúa tể của muôn vật, một vị Vua trên muôn vua trong sự oai nghi vinh hiển. Ngài sẽ đến để đoán phạt thế gian tội lỗi và lúc đó, thế giới hiện tại sẽ qua đi và một thế giới mới sẽ được xây dựng cho những người được chuộc bởi huyết Ngài. Đó là một trong những niềm tin căn bản của người Cơ-đốc. Dĩ nhiên người Cơ-đốc không chỉ đặt niềm tin và hy vọng vào thế giới mới mà quên đi thế giới hiện tại. Tinh thần Cơ-đốc giáo là đi vào cuộc đời hiện tại, sống trong trần gian này để chuẩn bị và chờ đợi thế giới mới được thiết lập khi Chúa tái lâm.

Và có lẽ các em cũng sẽ hỏi : như thế thì bao giờ Chúa Giê-xu sẽ trở lại? Chính các môn đồ của Chúa cũng hỏi Ngài như vậy và Ngài đã từng trả lời : « Về ngày và giờ các con không cần biết... Ta sẽ đến thành linh như kẻ trộm, các con hãy tỉnh thức và chờ đợi.. » Chúa Giê-xu không hề cho chúng ta biết khi nào Ngài sẽ trở lại, tuy nhiên Thánh Kinh quả quyết rằng ngày Chúa trở lại đã gần rồi.

Các em thân mến, các em có tin rằng Chúa Giê-xu sẽ trở lại để thiết lập một thế giới mới hoàn hảo cho những người được cứu chuộc hay không? Các em có chờ đợi điều đó hay không? Các em có biết rằng Ngài sắp trở lại hay không? Cầu xin Ánh sáng và Tình yêu Chúa sẽ soi dẫn các em và các em sẽ có một niềm tin và một niềm hy vọng như chị... Hẹn thư sau. Thân mến chúc các em vui và khoẻ.



Chị YÊN DUNG

RẠNG ĐÔNG

GỚI THIỆU GIA ĐÌNH TUỔI HỒNG



Thân thị Thu Cúc
Đà Nẵng



Bùi thị Phương Thảo
Đà Nẵng



Nguyễn văn Chương
Phú Thọ

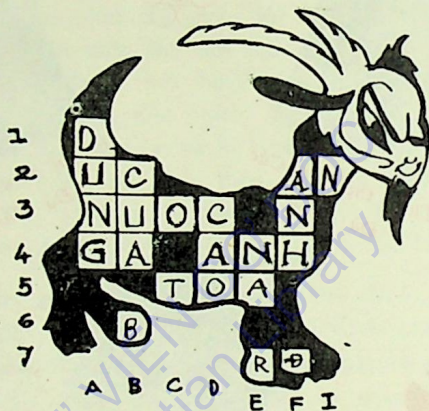


Huỳnh đình Tường
Khánh Hòa



Nguyễn Lương
Tam Kỳ

Giải Đáp Ô Chữ BÁC DÊ



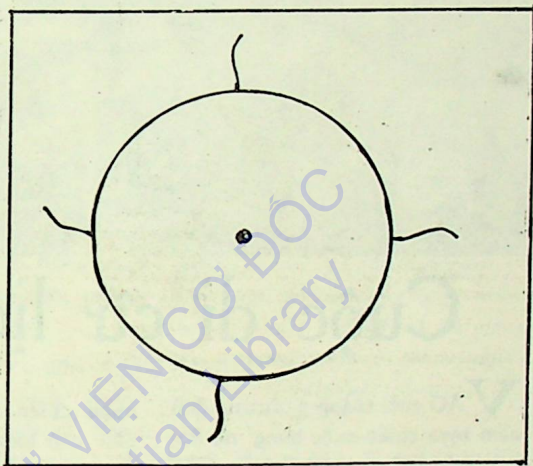
CÁC EM ĐÁP TRÚNG

Trần thế Vũ (Tam kỳ), Nguyễn thị Kim Hoàng (Phú thọ), Trương thị Liễu (Sông Cầu), Trần xuân Hưng (Đà nẵng), Nguyễn phúc Trí (Sông Cầu), Nguyễn ngọc Tươi (Hòa Khánh), Nguyễn thị Cúc Hoa (Đà nẵng), Huỳnh công Re (An giang), Văn phú Quang (Phan thiết), Trương hữu Châu (Đà nẵng), Lê thị Hồng Ân (Cần đước), Mã từ Tồn (Vinh long), Phan minh Tuấn (Đà nẵng), Lưu đình Gia (Mỹ Khê).

THỬ TRÍ TƯỞNG TƯỢNG CỦA EM

Dưới đây là một hình thật đơn giản. Các em thử tưởng tượng nó là cái gì. Sẽ có những phần thưởng cho những em có những lời giải thích hay nhất.

cai
gì
đây
?



TIN GIỜ CHÓT VỀ VIỆC ĐỊNH CƯ :

Trung-Tâm Định-Cư PHÚC-ÂM tại Bình-Tuy vẫn còn có thể tiếp-nạp thêm một số giáo-hữu nạn-nhân chiến-cuộc miền Trung. Gia-đình giáo-hữu nào muốn tham-gia xin liên-lạc với ông Mục-sư Chủ-nhiệm Bắc Trung-phần hoặc Mục-sư Truyền-đạo Chủ-tọa Chi-hội mình để được hướng-dẫn phương-pháp lập danh-sách và thủ-tục cần-thiết.

(Xin đọc bài : Cuộc Định cư Lịch sử ở trang 38).



Cuộc di cư lịch sử

VAO cuối tháng 3 dương-lịch năm 1972 chiến-cuộc bùng nổ ác-liệt trên toàn quốc, gây nhiều thiệt-hại về tài-sản cũng như sanh-mạng của đồng-bào, trong số ấy có anh em giáo-hữu Tin-lành mà nặng nhất là các Hội-thánh ở Bắc Trung-phần như Quảng-trị, Gio-linh, Quế-sơn, Tiên-phước, Mộ-đức v.v...

Ban Trị-sự Tổng-liên-hội của Hội-thánh Tin-lành Việt-nam họp suốt hai ngày 27 và 28 tháng 6 năm 1972 tại Saigon để tìm cách nào giúp-đỡ cho anh em nạn-

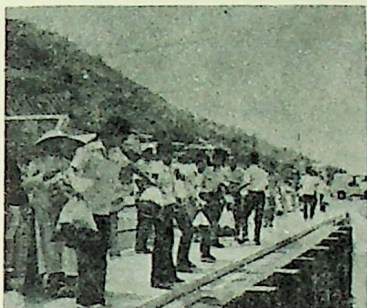
nhân chiến-cuộc miền Trung, vì dầu cho không có chiến-họa thì hằng năm trên miền đất khô-cằn này của đất nước vẫn phải hứng chịu biết bao thiên-tai như hạn-hán, bão lụt. Rốt cuộc, theo Biên-bản số 03/72/TLH/185 khoản 4, Ban Trị-sự đã giao cho Ủy-ban Cứu-tế Xã-hội của Hội-thánh thảo ra một dự-án định-cư cho tin-hữu nạn-nhân chiến-cuộc. Đồng thời Ủy-ban Cứu tế cũng được ủy-nhiệm giao-dịch với Chính-quyền để xin một số đất Quốc-gia tại một tỉnh miền Nam

cho tín-hữu di-cư, và tiếp-xúc với các Hội-thánh cùng tổ-chức cứu-tế bạn đê cò-động tài-chánh yểm-trợ cho dự-án định-cư.

Tạ ơn Chúa, nhờ thiện-chí của Chính-quyền qua Phủ Quốc-vụ-khanh đặc-trách chương-trình khàn hoang lập ấp, 1.700 mẫu đất thuộc ấp Bà Diên (cũng gọi là ấp Đá Mài) thuộc tỉnh Bình-tuy, chạy dài suốt 4 cây số dọc quốc-lộ số 1 đã được Chính-phủ cấp cho Hội-thánh Tin-lành Việt-nam để làm khu định-cư cho đồng-bào tín-hữu nạn-nhân chiến-cuộc miền Trung.

Con số anh chị em tín-hữu xin được định-cư cũng tăng giảm một cách rất bất thường. Ban đầu có trên 300 gia-đình gồm hơn 2.000 người, nhưng rồi cuộc chỉ còn có 166 gia-đình gồm có 664 nhân-khẩu lên đường vào Nam.

Ban Thường-trực Tổng-liên-hội họp ngày 13-4-1973 đã chấp-thuận dự-án do Ủy-ban Cứu-tế soạn-thảo, đồng thời cũng đã lập ra một Ban Tiếp-cư tại Đông Nam phần do Mục-sư Lương-văn-Sấm làm Trưởng-ban, và yêu cầu Địa-hạt Bắc Trung-phần lập một Ban Tiễn-cư để lo tiễn các giáo-hữu



Ban Phụ-nữ Tin-lành Thủ-đô, anh chị em Sinh-viên và thanh-niên Cơ-đốc Xã-hội đang chuyển tay nhau những gói tặng phẩm tại Cầu-Đá (Vũng-Tàu) để mang xuống ca-nô chạy ra khơi tiếp-tế cho tín-hữu di-cư.

ra đi. Hai vị MS Nguyễn-văn-Sỹ và Nguyễn-hữu-Dục đã được Địa-hạt BTP cử vào Ban Tiễn-cư này.

Một buổi lễ tiễn-cư đã được diễn ra tại bến tàu Đà-nẵng ngày 19-4-1973 do Giáo-hội và Chính-quyền địa-phương tổ-chức trước khi 664 tín-hữu thuộc các chi-hội An-hải, Bình-quế, Quế-son, Tiên-phước, Quảng-ngãi đáp tàu HQ 501 rời bến vào lúc 18 giờ 30. Sau hai ngày ba đêm trên biển cả, sáng Chúa-nhật 22-4 (tức sáng

Lễ Phục-sanh) tàu vào đến Vũng-tàu, nhưng còn phải đợi đến sáng hôm sau mới có đoàn xe đến rước họ về Trung-tâm định-cư « PHỨC ÂM » ở Bình-tuy (tên này do Ban Thường-trực của Tổng-liên-hội đặt).

Trong khi tàu cắm neo ngoài khơi biển Vũng-tàu, nhờ sự can-thiệp của vị Trung-tá Hạm-trưởng, hai chiếc tàu nhỏ của Hải-quân đã chở các bà trong Đoàn Phụ-nữ Tin-lành Thủ-đô, ông bà Mục-sư và một số tín-hữu Hội-thánh Vũng-tàu, Đoàn Thanh-niên Cơ-

đốc Xã-hội, một số sinh-viên Tin-lành và anh em trong Ủy-ban Cứu-tế Xã-hội ra tận tàu HQ—501 để chào mừng các tín-hữu di-cư (cùng đi trên tàu còn có 600 anh em Công-giáo), và tiếp-tế nước uống và các thức ăn ; ngoài ra còn có một số anh chị em sinh-viên y-khoa lo phát và chích thuốc cho những người đau-yếu hoặc mệt-mỏi trên tàu. Công-cuộc cấp-phát thực-phẩm cũng như dịch-vụ y-tế đều được phân phối đồng đều cho các anh em Công-giáo cũng như Tin-lành di-cư.



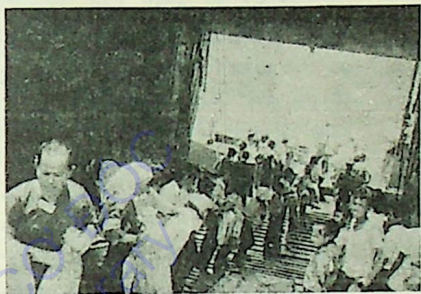
Hai chiếc ca-nô đang lướt sóng chở đoàn tiếp-cư ra tàu HQ/501

Sáng hôm sau các tin-hữu Tin-lành được xe của Phủ Quốc-vụ-khanh mượn đưa thẳng ra Trung-tâm Định-cư PHÚC-ÂM ở Bình-tuy, còn anh em Công-giáo được đưa về Long-khánh.

Tại Trung-tâm Định-cư tin-hữu nạn-nhân chiến-cuộc đã được đón-tiếp nồng-hậu. Về phía giáo-quyền có Mục-sư Hội-trưởng Hội-thánh Tin-lành Việt-nam, các Mục-sư Truyền-đạo và giáo-hữu trong Ban Tiếp-cư, và các đoàn thể đã đón-tiếp anh em tại Vũng-tàu cũng cùng đi theo ra Trung-tâm Định-cư. Bên Chính-quyền có Đại-tá đặc-trách khàn-hoang lập ấp cùng quý vị si-quan và Trưởng các Ty Y-tế, Điền-địa, Xã-hội v.v... của tỉnh Bình-tuy.

Tổng-đoàn Thanh-niên Cơ-dốc Xã-hội đã cấp-phát cho mỗi gia-đình một số vật-dụng cần thiết đáng kể như mền, chiếu nylon, sữa hộp, « xô » xách nước, thuốc men. Trong tuần-lễ đầu tiên chờ hoàn-thành thủ-tục kiểm-kê nhân-số, anh chị em đã được Hội Hoàn-cầu Khải-tượng giúp gạo và một phần thức ăn. Lò nấu, than và một số thức ăn do Ủy-ban Cứu-tế cung cấp. Thánh Kinh Hội Việt-

Nam cũng tặng mỗi gia-đình một bộ Kinh-Thánh Tân-Cựu-ước và 600 Tân-ước cho những người biết đọc.



Tàu HQ/501 đang há miệng để đón các đoàn-thể mang thực-phẩm tiếp tế cho anh em di-cư

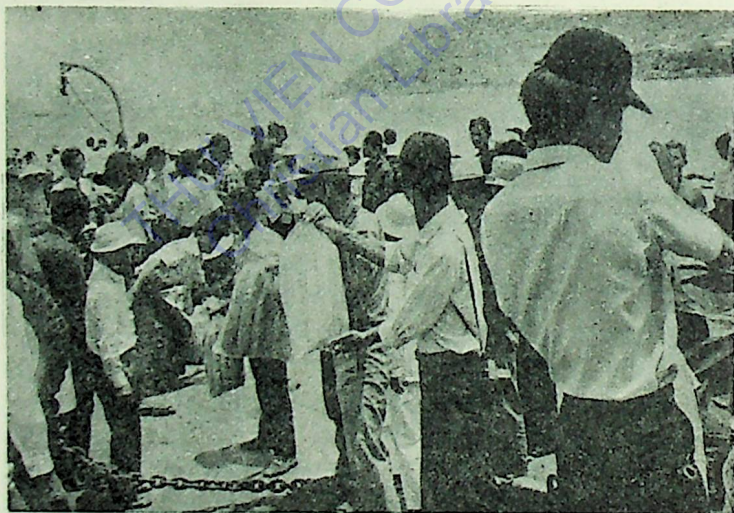
Chính quyền cũng tận tâm lo dựng những dãy lều cho anh em tạm trú, đào các giếng nước, chích ngừa các bệnh thời khí và cho rải thuốc trừ muỗi. Và nay mai Phủ Quốc Vụ Khanh còn lo ủi quang, cấp phát một số nông-cụ và nông-cơ cũng như giúp một số vật-liệu cho anh em tự cất lấy nhà trường-trú của mình và canh-tác để sinh-sống. Ngoài ra cũng sẽ có sự tiếp tay về phương-diện tài-

chánh của Ủy-ban Cứu-tế Xã-hội Tin-lành (cũng như hy-vọng sẽ có sự yểm-trợ của các giáo-hội bạn và các cơ-quan xã-hội Tin-lành bạn).

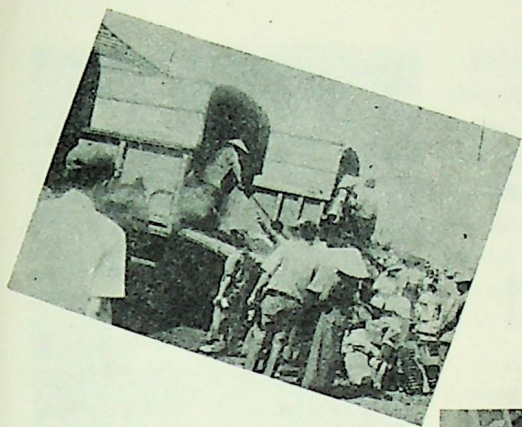
Đây có thể gọi là một cuộc di-cư lịch-sử, vì mặc dầu con số người tham-gia đợt đầu này chỉ có 166 gia-đình gồm 664 người, nhưng nhờ tình yêu-thương chân-thật trong Chúa, sự phối-hợp chặt-chẽ giữa các đoàn-thể và tổ-chức nên đã đem lại sự an-ủi và khích-lệ nhiều cho các anh chị em chúng ta trong Chúa trong giai-

đoạn chân ướt chân ráo đặt chân đến miền Nam. Mong rằng các Hội-thánh Chúa trên toàn quốc nhớ cầu-nguyện cho «Làng Tin-lành» đầu tiên này sẽ thành-công mỹ-mãn để danh Chúa chúng ta được vinh-hiền không phải chỉ trong Trung-tâm Định-cư mà cũng lan ra ở khắp các miền phụ-cận. Cố-nhiên là sự ủng-hộ cả về tinh-thần lẫn vật-chất cho những anh em đang thiếu-thốn mọi phương-diện vẫn rất cần-thiết vậy.

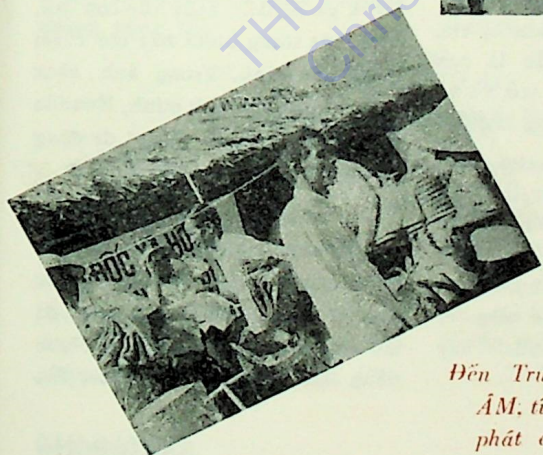
Phóng viên RẠNG-ĐÔNG



Công cuộc cấp phát thực phẩm và nước uống đang diễn-tiến trên tàu HQ/501.



Tín-hữu di cư đang chuyển hành lý qua xe hơi với sự tiếp tay của các anh chị em sinh-viên và Tổng Đoàn Thanh-niên Cơ-đốc Xã-hội.



Đến Trung-tâm Định-cư PHƯỚC AN, tín-hữu di cư được cấp phát các vật-dụng cần-thiết.

TRUYỆN DÀI :

PELENDO

VỊ TIÊN-TRI

của XỨ

CONGO



(Tiếp theo Rạng Đông số 90)

Những người đứng xem thừ ra chẳng hiểu gì cả. Hai ông truyền đạo này thật tin Thượng Đế sẽ trả lời những điều cầu xin kỳ cục như thế à? Họ có chắc là con mèo sẽ bỏ rừng quay trở về và chui vào lại trong thùng không?

Pelendo và Bwande cho rằng việc nhậm lời hay không là thuộc quyền của Đức Chúa Trời. Bây giờ đến giờ hai người đi mời dân chúng đến đề giảng cho họ. Nhóm xong họ còn phải lo nghĩ sớm vì đường từ đây đến Tandala hãy còn xa.

Sáng hôm sau Bwande thức dậy trước. Chàng đẩy tấm phen cửa bước ra ngoài. Trời hãy còn tối, cảnh vật trong buôn hãy còn chìm trong yên tĩnh. Trong ánh sáng mờ mờ của buổi bình minh, Bwande thấy một vật nhỏ đang di động về phía chàng.

Từ trong bụi rậm con mèo lò dò đi ra, nó nhìn láo liên như đề dò xét xem trong nhà có động tĩnh gì không. Thấy phen cửa đã mở nó chạy thẳng vào trong. Nghe tiếng reo mừng của Bwande, Pe-

lendo choàng dậy vừa lúc con mèo thò đầu bước vào nhà.

— Cảm ơn Chúa, Ngài đã nhậm lời cầu xin của con. Pelendo buột miệng nói khi thấy con mèo.

Hai người vội túm lấy nó rồi đem nhốt lại trong thùng.

— Thôi chúng ta lên đường ngay đi, Pelendo thúc giục. Khi chần chừ ăn uống chi cho mất thì giờ. Nhờ ai đó lấy lá chuối gói hộ một ít cơm mang đi cũng được. Phải làm sao giao cái của nợ này cho giáo sĩ Wilifolo nội trong ngày hôm nay.

Suốt đường đi họ không nghỉ một giây nào. Hai người truyền đạo nhằm hướng buôn Tandala đi thẳng một mạch từ sáng đến gần chạng vạng tối.

Thỉnh thoảng họ dừng lại một chút để lấy sức nhưng mắt họ không bao giờ rời khỏi cái thùng nhốt con mèo.

Chiều hôm đó hai người giao cái của nợ cho giáo sĩ Wilifolo và thở phào nhẹ nhõm. Họ cũng không quên thuật lại câu chuyện kỳ kỳ xảy ra trên đường đi.

— Nếu Đức Chúa Trời không thương tình thì bây giờ ông không có con mèo này đâu, Pelendo nói với ông giáo sĩ — Ban đầu chúng tôi buồn kinh khủng vì cứ lo chẳng biết phải ăn nói với ông làm sao về chuyện con mèo. Nhưng sau đó chúng tôi cầu nguyện và Chúa đã đem con mèo về cho chúng tôi. Chính nhờ quyền phép của Chúa mà bây giờ tôi mới có con mèo này để trao tận tay ông.

CHƯƠNG II

NIỀM TIN HÀNH ĐỘNG

« *Bài một Đức Thánh-Linh cho người này được đức tin.* »

(I Cô-rinh-tô 12 : 9)

Đến ở Mondongo được hai năm. Đây là những ngày tháng bận rộn trong cuộc đời truyền đạo của Pelendo. Chàng có bận rộn phải đem sứ điệp của Đức

Chúa Trời chân thật đến những buôn ấp xa xôi. Và bây giờ đến lúc giáo sĩ Koi đề nghị cho chàng đi đến một nơi khác.

— Thầy đi theo con đường

lớn xuống Mongila, giáo sĩ Koi nói với Pelendo, Thầy vào những buôn ấp nhỏ nằm hai bên đường, giảng Tin-lành và dạy dỗ cho đồng bào ở đó, rồi cứ đi tiếp đến khi nào dân làng muốn giữ lại, thì thầy hãy nhận lời. Thầy sẽ ở lại bộ lạc đó cất nhà thờ và làm một tư thất cho gia đình thầy.



Sau khi cho đi chuyên gia đình lên trung tâm Truyền giáo Kala, Pelendo bắt đầu cuộc hành trình mới của mình. Chàng đi rông rã từ ngày này sang ngày khác trên những con đường rừng nhỏ hẹp, thăm từng buôn ấp nhỏ. Nhưng dân chúng dường như không hoan nghênh sự có mặt của chàng cho lắm; trái lại khi thấy chàng đến thì họ lần đi nơi khác. Chàng được phép giảng dạy trong khu vườn của các vị tù trưởng, nhưng lần nào cũng vậy chỉ có một vài người bà con thân cận của vị tù trưởng chịu đến nghe thôi.

Pelendo nhớ lại những ngày đầu tiên khi mới đến bộ lạc Mondongo, dân chúng ở đó nghi kỵ có khi thù ghét chàng nữa, có một số người đến nhưng chỉ nhằm mục đích chế nhạo và thử chàng hơn là để nghe. Và Đức Chúa Trời đã làm phép lạ, sai sấm sét đến trong đêm khuya, đã giải trừ tai ách khỏi chiếc Hồ Ma, Đức Chúa Trời đã chữa lành bệnh cho Yaliko và Yigba — là chính Đức Chúa Trời của chàng. Mặc dầu chàng được một giáo sĩ sai phái trong chuyến đi này nhưng trong thâm tâm Pelendo cảm biết chính Đức Chúa Trời đã sai chàng đi và chính niềm tin đó đã bổ sức và khích lệ chàng tiếp tục dẫn bước đến Mongila.

Pelendo đến buôn Mongila vào lúc chạng vạng tối, độ hai tuần lễ sau khi rời bỏ trung tâm truyền giáo Kala. Chàng không kịp tìm gặp vị tù trưởng để xin phép, chàng chỉ đủ thời giờ để tìm một chỗ trọ qua đêm.

Sáng hôm sau khi mọi người trở lại những sinh hoạt, Pelendo đã thức dậy. Chàng nóng lòng muốn gặp vị tù trưởng ngay.

Chàng suy nghĩ có lẽ Mongila chính là địa điểm chàng được phép ở lại để giảng Tin lành.

Không mấy ai thèm để ý đến người đàn ông cao lớn đang bước nhanh qua nhà họ vào buổi sáng tinh sương hôm ấy. Chỉ có một vài người miễn cưỡng đáp lại khi Pelendo chào họ. Dù sao Đức Chúa Trời của Pelendo vẫn luôn luôn ở bên chàng và chẳng bao lâu chàng cảm biết rằng Ngài đã đi trước sửa soạn mọi việc cả rồi.

Pelendo tiến đến người đàn ông đang ngồi nghỉ trên chiếc ghế dài bên cạnh một bếp lửa than. Gã đàn ông nhìn chàng chòng chọc. Pelendo thấy dường như gã đang nhếch mép cười nhạt chàng.

— Cái gì vậy? Tại sao anh ngạo tôi? Pelendo gạn hỏi ra vẻ khó chịu.

Gã đàn ông cười dã dã — Ồ, không, tôi nghe người ta nói về ông, người ta bảo ông là nhà truyền đạo Tin Lành.

— Vâng, chính tôi là người truyền đạo Tin lành.

Bây giờ Pelendo mới biết mình

hiều lắm cái nhìn thân thiện và thành thật của người đàn ông đó.

— Thật không? Thế ông ở đâu? Gã đàn ông hỏi.



— Ông giáo sĩ bảo tôi đi đến tất cả các bộ lạc nằm trên con đường này, nếu hề thấy bộ lạc nào muốn giữ lại thì tôi sẽ ở đó với họ. Tôi sẽ cất một nhà thờ và một cái nhà cho gia đình tôi tại đó. Tôi muốn rao giảng cho mọi người biết Tin Lành của Đức Chúa Trời để họ có thể thoát khỏi bóng tối của sự chết hầu bước vào ánh sáng vinh quang của Thượng đế. Cũng vì lý do đó mà hôm nay tôi đến đây.

— Thế ông phải ở lại buôn này với chúng tôi. Gã đàn ông ngồi nhòm dật. Bây giờ chúng ta lên gặp ông tù trưởng. Tôi có

thề nói chuyện này với ông ấy.
Ông đi với tôi ngay đi.

Trên đường đi đến nhà của vị tù trưởng, người truyền đạo biết tên của người đàn ông là Katikamba. Gã đã bỏ nhà đi lính nhiều năm và vừa mới trở về với gia đình gần đây. Cuộc đời binh nghiệp đã mang gã đi rất xa, tận thành phố Leopoldville, ở đó gã được nghe nhiều chuyện rất lạ.

Katikamba đi thẳng đến gặp vị tù trưởng và giới thiệu Pelendo với ông ta.

— Thưa tù trưởng, người này là nhà truyền đạo Tin lành. Tại sao chúng ta không giữ ông ấy ở lại đây với chúng ta ?

Lúc đầu vị tù trưởng không quan tâm đến lời thỉnh cầu của chàng thanh niên cho lắm. Ông buột miệng hỏi — Tại sao phải giữ ông ấy lại chứ ?

— Đề con cái chúng ta có thể biết đọc, biết viết và tất cả chúng ta có thể nhận biết Đấng Thượng đế chân thật, như tôi thấy các tín đồ Tin lành đang làm ở Leopoldville. Tôi thấy dân chúng ở đó chịu giáo lý này lắm và hiện giờ có nhiều con cái của họ đã biết đọc.

Vị tù trưởng có hơi đề ý đến câu chuyện, ông nói với Katikamba. — Trước khi quyết định việc này ta thấy tốt hơn là cho mời ông Gonji, vị sứ giả của ta và các bộ lão trong buôn đến đề thảo luận với họ.

Vị tù trưởng, viên sứ giả của người và các bộ lão ngồi nói chuyện một hồi lâu. Pelendo nghe sứ giả Gonji nói :

— Ông Truyền đạo này ở bộ lạc Ngbaka của mẹ tôi, nếu tôi đề nghị đề ông ấy ở lại đây thì người ta sẽ bảo là tôi vị tình người đồng hương của tôi. Nhưng nếu tất cả các cụ — là đại diện cho dân chúng trong buôn Banza — đồng ý đề ông ấy ở lại thì tôi sẽ không phản đối.

Vị tù trưởng thấy ngay lời khuyên hợp lý của Gonji. — Tôi đồng ý. Tôi muốn ông truyền đạo ấy ở lại đây. Thế còn các cụ thì sao ?

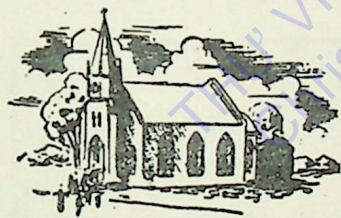
— Tất cả chúng tôi đều đồng ý, người đại diện các bộ lão trong buôn trả lời, chúng tôi cũng muốn ông ấy ở lại nữa.

— Thế thì bây giờ tất cả chúng ta hãy đi với ông-truyền

đạo để tìm một địa điểm cất nhà thờ và làm nhà cho ông ấy.

Vị tù trưởng hướng dẫn mọi người đi đến một địa điểm nằm chính giữa làng. Ông ta giải thích cho Pelendo.

— Những người thuộc chi phái Manga sống trên lối này còn tất cả nhà cửa phía bên kia thuộc về chi phái Kudu. Nếu ông cất nhà thờ ở đây thì dân chúng trong hai chi phái đều có thể đến nhóm họp dễ dàng.



Ngay chiều hôm đó khu này được dọn dẹp sạch sẽ. Thấy vị tù trưởng bây giờ chẳng những đồng ý chấp thuận mà còn chọn một khu đất tốt cấp cho Pelendo nên dân chúng vui lòng cộng

tác thực hiện dự án xây cất này. Pelendo bắt tay vào việc ngay. Chàng lo phụ giúp và đốc thúc mọi công việc. Chàng vui mừng ca ngợi Chúa vì biết chắc rằng chính Đức Chúa Trời đã hướng dẫn chàng đến bộ lạc Mongila này.

Không hề mất thì giờ, sau khi cất nhà xong Pelendo trở về trung tâm truyền giáo Kala ngay. Chàng về đó nhằm hai mục đích: Trước hết là để rước gia đình lên Mongila vì chàng không thể ở một mình xa vợ xa con như thế mãi. Sau nữa là vì chàng nóng lòng làm chứng cho các tín đồ ở Kala biết những điều mà Đức Chúa Trời đang làm ở Mongila. Chàng biết họ đang đợi nghe kết quả những công việc của chàng. Chính nhờ họ gửi tiền dâng giúp hằng tháng mà chàng mới có thể tiếp tục chức vụ.

Các giáo sĩ ở Hala tổ chức một buổi nhóm đặc biệt vào Chủ nhật truyền giáo ngày 7 tháng 7 năm 1930. Pelendo tường trình mọi hoạt động của chàng với hội thánh, nhưng đặc biệt là đề làm chứng một câu chuyện hết sức cảm động và khó quên. Đó là câu chuyện bà

Kuzuwa được cứu từ kẻ chết sống lại.

Pelendo bắt đầu câu chuyện — Khi mới bắt đầu giảng cho dân chúng ở bộ lạc Mongila tôi bắt họ phải thi hành một kỷ luật nghiêm ngặt — Trong ngày Chủ nhật không một người nào được đi làm việc nhưng phải đến nhà thờ để nghe lời của Đức Chúa Trời. Mọi người đều nghe theo chỉ trừ một người đàn bà tên là Kuzuwa thì vẫn khư khư không nghe.

Một buổi sáng Chủ nhật nọ, Katikamba giúp người truyền đạo đi mời mọi người đến nghe giảng. Bà Kuzuwa sừng sộ :

— Tôi không đi đâu hết, luật đó không phải đặt ra cho tôi. Tôi nghèo, tôi không dư ăn dư để như người ta, Chủ nhật tôi cũng phải ăn kia mà ! Tôi phải ra đồng để kiếm cơm chứ !

Và định mệnh khắc khe đã an bài cho bà trên cánh đồng ấy. Con dao chặt bắp bén nhọn vọt khỏi tay bà, chém vào mắt cá, làm đứt mạch máu ở chân. Người ta tìm thấy bà nằm bất động trên vũng máu. Họ khiêng bà ta về làng vừa đi vừa khóc lóc, rên rĩ — Bà Kuzuwa chết rồi ! Bà Kuzuwa chết rồi, chúng tôi thấy bà ấy nằm chết ngoài ruộng.

(còn tiếp)

Xin Bạn Đọc Chú-ý :

Sau khi đọc tập RẠNG-ĐÔNG này, bạn muốn tin Chúa hoặc tìm hiểu thêm về giáo-lý Tin-lành, xin bạn liên-lạc với vị Mục-sư tại chi-hội Tin-lành nơi bạn ở, hoặc nếu bạn là quân-nhân xin liên-lạc với Mục-sư Tuyên-ủy Tin-lành nơi các Quân-Khu của bạn để được chỉ dẫn thêm những điều cần thiết. Hoặc nếu tiện xin bạn cứ viết thư về cho bồn báo để được lịnh thêm những sách nhỏ cất nghĩa chân-lý cứu-rỗi theo địa chỉ dưới đây :

Ông NGUYỄN-VĂN-VẠN
Chủ nhiệm RẠNG-ĐÔNG
5, Sương Nguyệt Ánh
116 Phố Thợ 716 — SAIGON

CHƯƠNG TRÌNH PHÁT THANH VIỆT NGỮ
ĐÀI VIỄN - ĐÔNG

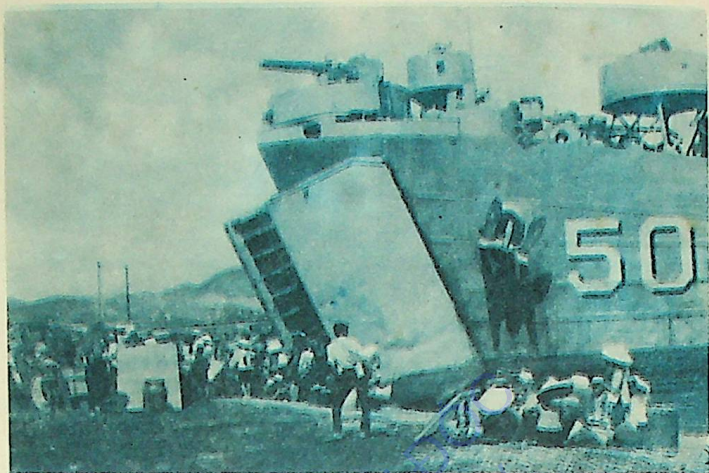
Box 2041, Manila, Philippines

Lần Sóng Ngắn 31 Thứ 6

Tầng Số 9.505 Megachuck

Giờ	Chúa Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
6:30 6:35	Giờ	TIN TỨC ... TIN TỨC ... TIN TỨC ...					
6:35 6:45	Thứ	ĐỀ SỐNG MỘT NGÀY ... ĐỀ SỐNG MỘT NGÀY ...					
6:45 7:00	Phụng vụ	Tiếng Gọi Canaan	Học Anh Ngữ	Tiếng Gọi Canaan	Học Anh-Ngữ	Tiếng Gọi Canaan	Nếp sống Mới
..... BUỔI TỐI							
20:00 20:15	Giờ	TIN TỨC ... TIN TỨC ... TIN TỨC ...					
20:15 20:20	Thứ NĂM PHÚT CHO ĐỨC TIN					
20:20 20:30	Phụng vụ	Ban Biết Không?	Nhạc Và Tâm-Sự	Biết Chúa Và Thấy Chúa	Ban Biết Không?	Nhạc Và Tâm-Sự	Độc Báo Ngoại-Quốc
20:30 20:45	Giải Đáp Thắc Mắc	Nếp sống Mới	Lịch sử Và Thờ phụng Đấng	Giải Đáp Thắc Mắc	Giờ Tuổi Ngọc	Nếp sống Mới	Giờ Của
20:45 21:00	Trả Lời Thư Tín	Cuộc đời Chúa Cứu Thế II	Học Anh-Ngữ	Cuộc đời Chúa Cứu Thế II	Học Anh-Ngữ	Cuộc đời Chúa Cứu Thế II	Thanh-Thiếu- Niên

Thượng Đấng yêu quý vị. Ngài nói: "Này Ta sẽ làm mọi việc mới lạ cho các người". Vâng, Chúa sẽ làm nhiều việc lạ cho quý vị năm nay. Ban Việt Ngữ Kính Tặng.



Tàu HQ 501 đang cập bến Rạch Dừa để anh em di cư sang qua xe hơi.

Mục-sư Nguyễn-hữu-Dục, một trong 2 vị MS được Ban Trị-sự Bắc Trung-phần phái đi tiễn cư tín hữu, đã đại diện cho Bắc-Trung hạt và toàn thể anh em tín hữu đi cư cảm ơn các đoàn thể đã đi đón rước và tiếp tế thực phẩm, thuốc men và an ủi khích lệ anh em.

